VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6276 7891 - Fax: (024) 6282 2191
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ MƯỜI MỘT
Số 21/2022 (516)
THỨ NĂM
NGÀY 26-5-2022

Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ gặp mặt Nhóm nữ đại biểu Quốc hội khóa XV

Ngày 24/5, tại Nhà Quốc hội, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đã tham dự cuộc gặp mặt và triển khai hoạt động của Nhóm nữ đại biểu Quốc hội Việt Nam nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

Cùng dự có: Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân; Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, nguyên Chủ tịch Nhóm nữ đại biểu Quốc hội Việt Nam Trương Thị Mai; Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội Trần Thanh Mẫn; Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Dân vận Trung ương Bùi Thị Minh Hoài.

Các Ủy viên Trung ương Đảng: Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân; các Phó Chủ tịch Quốc hội: Nguyễn Đức Hải, Thượng tướng Trần Quang Phương, lãnh đạo các cơ quan của Quốc hội, ban, Bộ, ngành… cùng tham dự.

Phát biểu tại cuộc gặp mặt, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ nhấn mạnh, trong suốt chặng đường 75 năm hình thành và phát triển của Quốc hội

(Xem tiếp trang 3)

Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ tặng hoa chúc mừng Nhóm nữ đại biểu Quốc hội nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV *Ảnh: TTXVN*

GIA TĂNG HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG QUA HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN

(Xem trang 6, 7, 8 và 9)

Chuyện trong tuần

Tại sao giải ngân vốn đầu tư công vẫn chậm

❒ TS. NGUYỄN MINH PHONG - *Chuyên gia Kinh tế*

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực song tiến độ giải ngân vốn đầu tư công vẫn chưa được như kỳ vọng là do nhiều nguyên nhân, cả khách quan và chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ yếu là:

Thứ nhất, các quy định pháp lý liên quan đến Luật Đầu tư công và các luật có liên quan khác tuy đã được bổ sung, chỉnh sửa và hoàn thiện song vẫn chưa thật sự đồng bộ, nên các chủ đầu tư và cơ quan quản lý dự án đầu tư công cũng như quản lý tài chính dự án đầu tư công vẫn lúng túng, vướng mắc khi triển khai thực hiện các quy định trong thực tế.

Thứ hai, quản lý dự án đầu tư công vẫn còn nhiều nội dung, nhiều khâu, nhiều cấp với quy trình và thủ tục rườm rà, phức tạp, nặng về phê duyệt, xin - cho, hợp thức hóa... mà chưa dành quyền chủ động cho chủ đầu tư đi đôi với tăng quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm. Quyền và trách nhiệm của cá nhân với quyền và trách nhiệm của tập

(Xem tiếp trang 4)

Đồng bộ hệ thống chuẩn mực kế toán - kiểm toán phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện của Việt Nam 2

Thấy gì từ báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020? 3

Nâng cao chất lượng kiểm toán chuyên sâu các dự án sử dụng vốn ODA 4

Đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công là động lực tăng trưởng

5

Nhiều rào cản khu vực tư nhân hợp tác công - tư trong lĩnh vực y tế 10

Đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hóa 11

Gánh nặng chi phí gia tăng vì các quy định không phù hợp 12

Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững bằng chuyển đổi số ngành dịch vụ 13

Trợ giúp các trường mầm non, tiểu học ngoài công lập khôi phục hoạt động

14

AUSTRALIA:
Kiểm toán chỉ ra nhiều yếu kém trong kiểm soát an ninh mạng 15

Theo dòng thời sự

❒ Ngày 24/5, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc - Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án "Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045" đã có buổi làm việc với Thường trực Tổ Biên tập xây dựng Đề án để nghe Báo cáo về tiến độ xây dựng Đề án.

❒ Ngày 21/5, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc dự và phát biểu chỉ đạo tại Lễ Tôn vinh trí thức Khoa học và Công nghệ tiêu biểu năm 2022 do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA) tổ chức.

❒ Ngày 23/5, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã tham dự trực tuyến và phát biểu trong Lễ Công bố khởi động thảo luận về Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF).

❒ Ngày 25/5, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ gặp mặt đại biểu Quốc hội khóa XV là đại biểu dân tộc thiểu số.■

Đồng bộ hệ thống chuẩn mực kế toán - kiểm toán phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện của Việt Nam

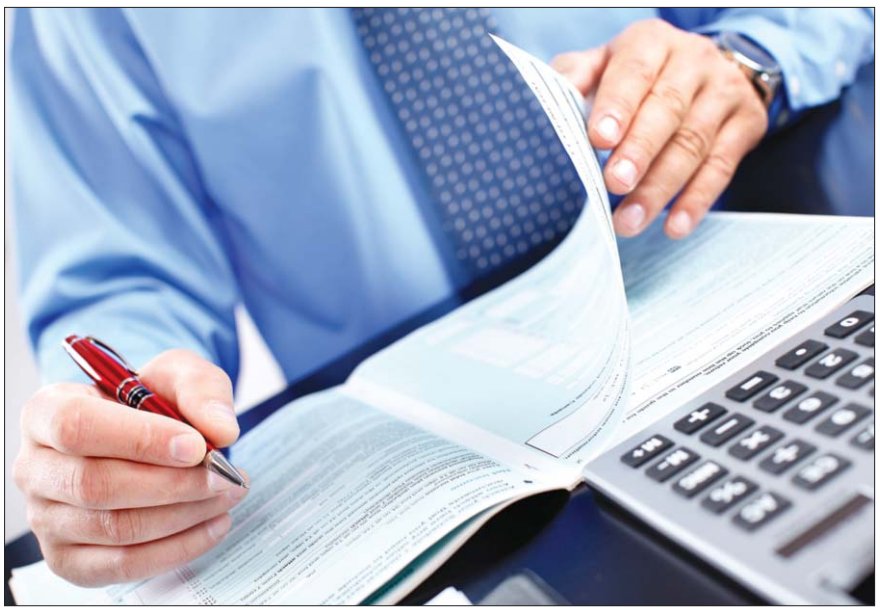

Ảnh minh họa

Ngày 23/5, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã ký Quyết định số 633/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2030.

Mục tiêu tổng quát của Chiến lược là: Hoàn thiện hệ thống quy định về kế toán - kiểm toán bảo đảm chặt chẽ, hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ hệ thống chuẩn mực kế toán - kiểm toán theo hướng phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện của Việt Nam; nâng cao vai trò quản lý nhà nước, đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức nghề nghiệp, chú trọng phát triển thị trường dịch vụ và nguồn nhân lực trong lĩnh vực kế toán - kiểm toán ngang tầm với các nước trong khu vực.

Qua đó, nâng cao chất lượng của hệ thống thông tin kinh tế - tài chính - ngân sách ngày càng công khai, minh bạch, phản ánh trung thực các thông tin, số liệu kinh tế - tài chính trong nền kinh tế quốc dân, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành và ra quyết định của cơ quan quản lý nhà nước cũng như các DN, đơn vị và tổ chức khác; tăng cường hội nhập quốc tế, hợp tác với các tổ chức quốc tế về kế toán - kiểm toán, tạo lập mối liên hệ chặt chẽ, thừa nhận lẫn nhau giữa Việt Nam và các nước trong khu vực, trên thế giới.

Chiến lược phấn đấu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thị trường dịch vụ kế toán - kiểm toán; phát triển thị trường dịch vụ kế toán - kiểm toán; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, dịch vụ kiểm toán; xác định đối tượng được kiểm toán thiết thực hiệu quả, đến năm 2025 bảo đảm 100% DN, đơn vị có quy mô lớn được kiểm toán báo cáo tài chính, không phân biệt loại hình hoạt động, hình thức sở hữu…

Để đạt được mục tiêu trên, Chiến lược đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như: Ban hành Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập; tăng cường năng lực cơ quan quản lý, giám sát về kế toán - kiểm toán và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát tính tuân thủ pháp luật về kế toán - kiểm toán; phát triển thị trường dịch vụ kế toán - kiểm toán; phát triển nguồn nhân lực về kế toán - kiểm toán; tăng cường, mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế…■

HỒNG NHUNG

Ngành thuế sẽ sớm hiện thực hóa Chiến lược cải cách hệ thống thuế

Tổng cục Thuế vừa tổ chức Hội thảo về Kế hoạch hành động triển khai Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030 (Chiến lược) để sớm ban hành kế hoạch hành động cụ thể thực hiện Chiến lược.

Chiến lược nêu rõ mục tiêu, hệ thống chính sách thuế của Việt Nam sẽ được hoàn thiện đồng bộ, phù hợp với các tiêu chuẩn của hệ thống thuế theo thông lệ quốc tế, gồm các sắc thuế, phí, lệ phí chủ yếu: Thuế giá trị gia tăng; thuế tiêu thụ đặc biệt; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; thuế thu nhập DN; thuế thu nhập cá nhân; thuế tài nguyên; thuế sử dụng đất nông nghiệp; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thuế bảo vệ môi trường; các khoản phí, lệ phí và thu khác thuộc NSNN. Về quy mô thu ngân sách từ thuế, phí, bảo đảm duy trì tỷ lệ huy động vào NSNN từ thuế, phí ở mức ổn định, hợp lý và phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội từng giai đoạn 5 năm 2021-2025 và 2026-2030. Chiến lược cũng đặt ra mục tiêu hiện đại hoá toàn diện công tác quản lý thuế, phù hợp với thông lệ quốc tế và quy định của Việt Nam, trọng tâm là thể chế quản lý thuế, nguồn nhân lực và công nghệ thông tin.

Để triển khai Chiến lược, ngành thuế sẽ ban hành 10 đề án theo các lĩnh vực then chốt, như: Đề án thể chế thuế đến năm 2030; Đề án đổi mới và tăng cường năng lực công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế đến năm 2030; Đề án đổi mới và tăng cường năng lực công tác đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, miễn giảm thuế, hoàn thuế, thống kê thuế và chế độ kế toán thuế đến năm 2030…■

THÙY ANH

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2022 có thể đạt 6,2%

Theo đánh giá của Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR), từ đầu năm 2022 đến nay, nền kinh tế đang trong quá trình phục hồi nhưng vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, trở ngại. Các thách thức có thể kể đến như: Rủi ro từ đại dịch Covid-19, nguy cơ xuất hiện biến chủng mới mặc dù những diễn biến gần đây cho thấy sự cải thiện trong kiểm soát dịch bệnh toàn cầu; áp lực lạm phát và chi phí sản xuất đang tăng lên rất mạnh; rủi ro từ xung đột Nga - Ukraine, mặc dù các tác động trực tiếp không quá lớn do quan hệ thương mại và đầu tư song phương giữa hai quốc gia này với Việt Nam khá nhỏ, nhưng các tác động gián tiếp là rất lớn. Bên cạnh đó là sự chậm lại của kinh tế toàn cầu và các nền kinh tế đối tác quan trọng của Việt Nam, đặc biệt là Trung Quốc trong bối cảnh nước này vẫn tiếp tục thực hiện chính sách "Zero Covid" với các biện pháp kiểm soát dịch nghiêm ngặt có thể gây căng thẳng cho nền kinh tế, ảnh hưởng tới các chuỗi cung ứng, qua đó tác động tới kinh tế Việt Nam…

Trên cơ sở đó, VEPR đưa ra 3 kịch bản tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2022. Trong đó, kịch bản cơ sở tốc độ tăng trưởng GDP năm nay sẽ đạt 5,7%; kịch bản tích cực là 6,2%; kịch bản tiêu cực mức tăng trưởng GDP sẽ chỉ đạt 5,2%.■

DIỆU THIỆN

Tin vắn

❒ *Từ ngày 23/5 đến ngày 16/6/2022,* ***Đại biểu Quốc hội, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh*** *dự Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV.*

❒ *Ngày 24/5,* ***Bí thư Đảng ủy, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh*** *đã chủ trì cuộc họp Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN.*

❒ ***Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Hà Thị Mỹ Dung*** *vừa chủ trì cuộc họp rà soát điều chỉnh Chương trình đào tạo, bồi dưỡng của KTNN.*

❒ *Vừa qua,* ***Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Doãn Anh Thơ*** *đã có buổi làm việc với Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán (KTNN) về việc sửa đổi Quy định về tiêu chí, thang điểm đánh giá và tiêu chuẩn xếp loại Thành viên đoàn kiểm toán, Tổ kiểm toán và Đoàn KTNN.*

❒ ***Hội đồng Khoa học KTNN*** *vừa tổ chức nghiệm thu đề tài khoa học cấp Cơ sở: "Xây dựng hướng dẫn vận dụng trọng yếu trong kiểm toán tuân thủ việc chấp hành pháp luật về đầu tư xây dựng".*■

LÊ HÒA

TRIỂN KHAI KIỂM TOÁN

KTNN vừa triển khai kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư các dự án: Giải quyết ngập do triều cường khu vực TP. HCM có xét đến yếu tố biến đổi khí hậu (Giai đoạn 1); Mở rộng nâng công suất Nhà máy Luyện đồng Lào Cai; Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh (TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh); Khôi phục, nâng cấp hệ thống thủy lợi Bắc Nghệ An; Sửa chữa và nâng cao an toàn đập; Chống chịu khí hậu tổng hợp và Sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long.

Đồng thời, KTNN cũng triển khai kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Nâng cấp hệ thống thủy lợi sông Lèn (Thanh Hóa) và Hoàng Mai (Nghệ An) nhằm nâng cao khả năng kiểm soát mặn, cải tạo môi trường sinh thái và ứng phó với biến đổi khí hậu. Kiểm toán chương trình Phát triển đô thị quốc gia dựa trên kết quả cho khu vực miền núi phía Bắc năm 2021; Chuyên đề Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải và Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Ninh Thuận.

KTNN cũng triển khai kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2021 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) và Ngân hàng TMCP Quân đội (MBBank). Kiểm toán việc thực hiện Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 được ban hành theo Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của các tỉnh: Bình Định, Quảng Ngãi và TP. Hải Phòng. Các cuộc kiểm toán trên do KTNN các khu vực: III, VI và KTNN các chuyên ngành: V, VII thực hiện trong thời gian 60 ngày.

Trong đó, đối với các cuộc kiểm toán dự án đầu tư xây dựng, mục tiêu kiểm toán là xác nhận tính đúng đắn, trung thực, chính xác của báo cáo tài chính của dự án (nguồn vốn đầu tư, thực hiện đầu tư xây dựng); đánh giá việc tuân thủ pháp luật, chế độ quản lý đầu tư xây dựng, tài chính, kế toán của Nhà nước và các quy định của Hiệp định vay vốn; đánh giá tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý và sử dụng vốn đầu tư. Phát hiện những bất cập trong cơ chế, chính sách để kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung; phát hiện kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí, sai phạm trong quá trình thực hiện dự án để kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với các cuộc kiểm toán Báo cáo tài chính của Vietcombank và MBBank, nội dung là kiểm toán tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí, các khoản phải nộp NSNN, nguồn vốn, chi phí đầu tư thực hiện dự án; hoạt động cấp tín dụng, đầu tư tài chính, kinh doanh chứng khoán; việc thực hiện chính sách tiền tệ; công tác quản lý tài chính - kế toán, đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, đất đai...■

Vụ Tổng hợp (KTNN)

Thấy gì từ báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020?

❒ Đ. KHOA

Lập dự toán thu NSNN và kế hoạch vốn đầu tư phát triển chưa sát thực tế; kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN không sát khả năng thực hiện, đăng ký nhu cầu vốn không chính xác dẫn đến phải điều chỉnh kế hoạch 3 lần; hủy kế hoạch vốn ngoài nước; số chuyển nguồn tăng cao… là những hạn chế đã được KTNN chỉ ra, được Quốc hội đề nghị chấn chỉnh nhiều năm song vẫn tồn tại trong quyết toán NSNN năm 2020.

Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh trình bày Báo cáo kiểm toán quyết toán NSNN năm 2020 trước Quốc hội Ảnh: quochoi.vn

Dự toán chưa sát thực tế

Năm 2020, trong bối cảnh khó khăn do tác động, ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh, kết quả thu NSNN năm 2020 đạt xấp xỉ dự toán (bằng 98,1%), thể hiện rõ quyết tâm, nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương, cộng đồng DN và người dân. Quản lý, điều hành chi NSNN năm 2020 cũng đạt được nhiều kết quả tích cực. Tỷ trọng chi thường xuyên sau quyết toán chỉ gần 59,3% tổng chi NSNN (dự toán là 62,91%), cho thấy nỗ lực trong tiết kiệm chi tiêu thường xuyên. Tuy nhiên, trong thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 2020 còn nhiều hạn chế, trong đó có những vấn đề đã kéo dài nhiều năm nhưng chậm được khắc phục.

Ủy ban Tài chính - Ngân sách chỉ rõ, năm 2020, thu ngân sách trung ương (NSTƯ) không đạt dự toán, chỉ chiếm gần 52,1% tổng thu NSNN, thấp hơn mục tiêu đề ra (60 - 65%), làm giảm vai trò chủ đạo của NSTƯ; huy động từ thuế, phí chỉ đạt 19,1% GDP, thấp hơn mục tiêu đề ra là 21% GDP. Đáng chú ý, công tác lập dự toán thu tiền sử dụng đất của các địa phương nhiều năm không sát khả năng thu, thấp hơn nhiều so với thực hiện năm trước.

Theo số liệu của KTNN, các địa phương lập dự toán chỉ bằng 72% so với ước thực hiện năm 2019. Mặc dù T.Ư đã giao dự toán cao hơn số địa phương lập 18,3% song thực hiện thu sử dụng đất năm 2020 vẫn vượt dự toán 80,4%. "Chính phủ cần có đánh giá, làm rõ các hạn chế nêu trên, đặc biệt đối với công tác lập dự toán thu tiền sử dụng đất hằng năm không sát, dẫn đến vượt thu lớn, nên xây dựng, cân đối không đầy đủ các khoản vượt thu này, dẫn đến bị động trong quản lý, điều hành kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm, không phát huy được hết hiệu quả đầu tư từ nguồn thu này" - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính - Ngân sách Nguyễn Thị Phú Hà đề nghị.

Báo cáo của KTNN cũng cho thấy, do lập dự toán hoàn thuế giá trị gia tăng chưa sát với số phải hoàn trong năm dẫn đến hoàn thuế vượt dự toán Quốc hội quyết nghị 7.019 tỷ đồng. Việc lập kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN không sát khả năng thực hiện, đăng ký nhu cầu vốn không chính xác dẫn đến phải điều chỉnh kế hoạch vốn 3 lần; phải hủy kế hoạch vốn ngoài nước hơn 14.598 tỷ đồng, làm giảm hiệu quả đầu tư của nguồn vốn này.

Cần siết chặt kỷ cương ngân sách

Ngoài những bất cập trong khâu lập dự toán, KTNN cũng chỉ ra việc chấp hành dự toán NSNN có một số hạn chế kéo dài nhiều năm. Trong đó, việc hạch toán và kê khai thiếu doanh thu, xác định sai chi phí diễn ra khá phổ biến tại một số đơn vị được kiểm toán. "Việc hạch toán và kê khai thiếu doanh thu, xác định sai chi phí, tính thiếu thuế cũng như các khoản thu khác được KTNN phát hiện qua kiểm toán, đối chiếu, từ đó đã kiến nghị tăng thu NSNN 8.802,6 tỷ đồng" - Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh cho biết.

Bên cạnh đó là tình trạng giao kế hoạch vốn đầu tư công chậm, bổ sung điều chỉnh vốn không đúng thời gian quy định; phân bổ kế hoạch vốn không đúng quy định, phân bổ vốn cho các dự án chưa đủ thủ tục đầu tư, không xác định danh mục dự án cụ thể; không có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, không đúng thứ tự ưu tiên theo quy định; chưa tuân thủ thứ tự ưu tiên trong bố trí vốn dự phòng chung nguồn NSTƯ; phân bổ vốn chi tiết vượt mức kế hoạch đầu tư công trung hạn... Ủy ban Tài chính - Ngân sách đề nghị Chính phủ, KTNN tiếp tục rà soát, kiểm tra, đối chiếu các số liệu quyết toán của các cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp phát hiện quyết toán các khoản chi phân bổ, quản lý, sử dụng không đúng quy định thì yêu cầu cắt giảm, hủy bỏ, thu hồi về NSNN và xử lý trong quyết toán NSNN năm 2021 theo quy định.

Trong quản lý chi tiêu thường xuyên tại một số Bộ, ngành, địa phương cũng còn một số hạn chế; một số chính sách đảm bảo an sinh xã hội quan trọng chưa triển khai kịp thời trong năm, hủy bỏ dự toán chi thường xuyên còn lớn. Qua kiểm toán cho thấy, một số khoản chi sự nghiệp NSTƯ có tỷ lệ thực hiện thấp như: Chi bảo vệ môi trường 47,4%; chi văn hoá thông tin 61,5%; chi thể dục thể thao 75,2%; chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề 81,9%. Trong đó, chi bảo vệ môi trường trong những năm gần đây liên tục thực hiện đạt tỷ lệ rất thấp (dưới 50%).

Đặc biệt, mặc dù Quốc hội đã ban hành nhiều nghị quyết yêu cầu tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN; giảm mạnh chuyển nguồn, kết dư ngân sách địa phương. Tuy nhiên, số chi chuyển nguồn và số kết dư ngân sách địa phương năm 2020 quá lớn, gấp hơn 1,8 lần tổng mức vay của NSNN năm 2020. "Một số Bộ, cơ quan T.Ư còn chuyển nguồn kinh phí không còn nhiệm vụ chi qua nhiều năm; 26/45 địa phương được kiểm toán chi chuyển nguồn cao hơn năm trước, chuyển nguồn kinh phí không phù hợp quy định 2.885 tỷ đồng" - Tổng Kiểm toán nhà nước chỉ rõ.

Từ những bất cập trên, Ủy ban Tài chính - Ngân sách đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương làm rõ các hạn chế trong lập, chấp hành, quyết toán NSNN nêu trong Báo cáo kiểm toán quyết toán NSNN năm 2020 và kiểm toán NSNN năm 2020 tại các Bộ, ngành, địa phương của KTNN; làm rõ trách nhiệm và có hình thức xử lý cụ thể đối với tổ chức, cá nhân nhiều năm không thực hiện đúng các quy định pháp luật về lập, chấp hành dự toán, quyết toán NSNN; thực hiện nghiêm các giải pháp tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong lập, chấp hành, quyết toán NSNN theo đúng các nghị quyết của Quốc hội.

Báo cáo quyết toán NSNN năm 2020 cũng sẽ được Quốc hội xem xét, đánh giá kỹ lưỡng trước khi phê chuẩn. Nhấn mạnh điều này khi phát biểu khai mạc Kỳ họp thứ 3, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ lưu ý: Theo quy định, Quốc hội xem xét, quyết định thông qua quyết toán NSNN sau khoảng 18 tháng kể từ năm ngân sách kết thúc. Tuy nhiên, các đại biểu Quốc hội cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, không coi đây là "việc đã rồi", tập trung thảo luận, đánh giá thực chất tình hình dự toán, chấp hành và quyết toán NSNN, phân tích, chỉ rõ nguyên nhân của những bất cập kéo dài nhiều năm qua; từ đó tập trung đóng góp ý kiến để siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm giải trình và xử lý vi phạm về tài chính, NSNN; nâng cao chất lượng công tác này cũng như hiệu quả, chất lượng xem xét quyết toán NSNN của Quốc hội.■

Chủ tịch...

(Tiếp theo trang 1)

Việt Nam, các thế hệ nữ đại biểu Quốc hội đã luôn thể hiện vai trò, bản lĩnh, trí tuệ và tài năng của mình, đóng góp vào tiến trình xây dựng đất nước và những bước tiến, đổi mới, thành công trong hoạt động của Quốc hội.

Lần đầu tiên được thành lập trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XII, Nhóm nữ đại biểu Quốc hội Việt Nam đã đánh dấu sự nỗ lực và phát triển không ngừng của đại diện nữ giới trong Quốc hội. Trải qua 3 nhiệm kỳ Quốc hội, Nhóm nữ đại biểu Quốc hội đã trở thành diễn đàn thực sự để các nữ đại biểu Quốc hội có cơ hội giao lưu, trao đổi kinh nghiệm về kỹ năng hoạt động đại biểu, hỗ trợ cho các đại biểu hoạt động tốt hơn, hiệu quả hơn vai trò đại diện của mình, qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Quốc hội.

Trong bối cảnh bộn bề công việc của Quốc hội, công việc chuyên môn và trách nhiệm với gia đình, trong điều kiện hoạt động của Nhóm nữ đại biểu Quốc hội chỉ là kiêm nhiệm và không có bộ máy giúp việc chuyên trách nhưng các nữ đại biểu bằng tinh thần trách nhiệm đã chung tay góp sức để hoạt động của Nhóm nữ đại biểu Quốc hội ngày càng đi vào thực chất, mang lại lợi ích, hiệu quả không chỉ cho riêng các nữ đại biểu Quốc hội, mà còn là những đóng góp có ý nghĩa rất quan trọng cho Quốc hội và thể chế dân chủ của nước ta.

Kết quả hoạt động của Nhóm nữ đại biểu Quốc hội Việt Nam các khóa chính là cơ sở quan trọng để ngày 19/10/2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 405/NQ-UBTVQH15 thành lập Nhóm nữ đại biểu Quốc hội Việt Nam khóa XV.

Quốc hội khóa XV, với 151 đại biểu nữ, chiếm hơn 30%, đang đứng trước những yêu cầu đổi mới tích cực hơn để xứng đáng với vị trí là cơ quan đại biểu cao nhất của cử tri, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. "Điều đó đòi hỏi mỗi đại biểu Quốc hội cần phát huy tối đa năng lực bản thân để đóng góp vào trí tuệ tập thể và Nhóm nữ đại biểu Quốc hội Việt Nam cần tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động hướng vào các hoạt động cụ thể để hỗ trợ các nữ đại biểu Quốc hội thực hiện tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Quốc hội", Chủ tịch Quốc hội nói.

Chủ tịch Quốc hội đề nghị, thời gian tới, Nhóm nữ đại biểu Quốc hội cần xây dựng chương trình hoạt động từng năm phải thiết thực, gắn bó mật thiết với chương trình, nội dung của các kỳ họp Quốc hội; hoạt động của Nhóm đa dạng, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các thành viên trong Ban thường trực; huy động tối đa sự tham gia của các thành viên Nhóm.

Nhóm cần thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách về bình đẳng giới; lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong hoạt động lập pháp, giám sát và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước; thể hiện tiếng nói của phụ nữ, bảo vệ quyền lợi của trẻ em, của những đối tượng yếu thế trong xã hội.

Chủ tịch Quốc hội cũng đề nghị Nhóm tham gia nâng cao kỹ năng hoạt động cho nữ đại biểu dân cử; tăng cường hợp tác quốc tế, tích cực tham gia các diễn đàn quốc tế và khu vực; tiếp tục đổi mới về nội dung, đa dạng hóa về phương thức hoạt động nhằm chia sẻ kinh nghiệm, thông tin, kiến thức, kỹ năng trong các hoạt động của Quốc hội.

Nhấn mạnh rằng, Nhóm là sự gắn kết để chia sẻ mối quan tâm chung và phối hợp hành động, Chủ tịch Quốc hội đề nghị Nhóm tăng cường gắn kết với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ủy ban quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ, các cơ quan liên quan khác, gắn kết giữa Nhóm nữ đại biểu Quốc hội với các Nhóm nữ đại biểu HĐND đã được tổ chức ở một số tỉnh, thành phố; tăng cường quan hệ với nhóm nữ đại biểu Quốc hội các nước bạn.

Chủ tịch Quốc hội mong rằng, với niềm tin tưởng và sự gửi gắm của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nữ đại biểu Quốc hội và Nhóm nữ đại biểu Quốc hội Việt Nam sẽ kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp hơn ba phần tư thế kỷ của Quốc hội Việt Nam và ba nhiệm kỳ rất thành công của Nhóm nữ đại biểu Quốc hội, không ngừng rèn luyện kỹ năng, kiến thức để đóng góp chung vào những nỗ lực không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Quốc hội, làm tròn trách nhiệm người đại biểu của dân, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ bày tỏ tin tưởng, các nữ đại biểu Quốc hội, dù ở bất kỳ cương vị công tác nào, bằng trách nhiệm, tâm huyết và tinh thần của người đại biểu nhân dân, bằng trí tuệ, năng lực và kinh nghiệm của bản thân, bằng ý chí, nghị lực khắc phục khó khăn cố gắng trau dồi, nâng cao bản lĩnh và kỹ năng hoạt động, đóng góp xứng đáng hơn nữa vào sự nghiệp chung của đất nước.

Cảm ơn tình cảm và ý kiến phát biểu chỉ đạo của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ, Chủ nhiệm Ủy ban Xã hội của Quốc hội, Chủ tịch Nhóm nữ đại biểu Quốc hội khóa XV Nguyễn Thúy Anh khẳng định: Các hoạt động của Nhóm nữ đại biểu Quốc hội sẽ luôn gắn bó chặt chẽ với chương trình, nội dung các kỳ họp Quốc hội; quan tâm vấn đề bình đẳng giới và lồng ghép giới trong hoạt động lập pháp, giám sát, quyết định các vấn đề quan trọng; tăng cường kỹ năng hoạt động của nữ đại biểu dân cử, đồng thời thúc đẩy mối quan hệ hợp tác, phối hợp trong nước và ngoài nước.■

Theo TTXVN

Nâng cao chất lượng kiểm toán chuyên sâu các dự án sử dụng vốn ODA

❒ NGUYỄN LỘC

Trong những năm qua, KTNN đã thực hiện nhiều cuộc kiểm toán đối với các dự án đầu tư xây dựng, đặc biệt là các dự án được đầu tư bằng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA). Với đặc thù dự án có nguồn vốn đầu tư lớn, sử dụng tiêu chuẩn, công nghệ thi công mới luôn đòi hỏi KTNN phải không ngừng đổi mới để nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán.

Những khó khăn, thách thức trong kiểm toán

Nhận thức được tầm quan trọng của nguồn vốn ODA, những năm gần đây, KTNN tăng cường kiểm toán các dự án đầu tư có sử dụng vốn ODA, trong đó phải kể đến các dự án như: Dự án xây dựng cầu Cần Thơ, Dự án giao thông nông thôn 3, Dự án cải tạo, nâng cấp mạng lưới giao thông khu vực miền Trung…, đặc biệt là kiểm toán chuyên đề tại một số Bộ, ngành có quản lý và sử dụng nhiều vốn ODA như: Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ngoài ra, KTNN cũng thực hiện kiểm toán nhiều dự án theo đề nghị của các nhà tài trợ.

Qua kiểm toán, KTNN đã kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý đối với các sai phạm, kiến nghị sửa đổi, bổ sung những bất cập về chế độ, chính sách, góp phần nâng cao kỷ luật, trách nhiệm và hiệu quả sử dụng vốn ODA. Đáng chú ý, kết quả kiểm toán đã chỉ ra một trong những bất cập chính là sự khác biệt giữa cơ chế, chính sách của Việt Nam và các quy định mang tính quốc tế của nhà tài trợ.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện kiểm toán dự án ODA của KTNN thời gian qua cũng gặp nhiều khó khăn. Đại diện Vụ Tổng hợp - KTNN đề cập thêm: Đối với các dự án ODA, KTNN chủ yếu thực hiện kiểm toán sau khi dự án hoàn thành. Đoàn kiểm toán chủ yếu dựa trên hồ sơ tài liệu hoàn công do đơn vị cung cấp nên rất khó phát hiện tồn tại, bất cập về chi phí, chất lượng công trình, làm giảm hiệu quả vốn đầu tư.

Chú trọng nâng cao chất lượng kiểm toán dự án ODA Ảnh: N.LỘC

Từ thực tiễn kiểm toán các dự án ODA thời gian qua, lãnh đạo KTNN chuyên ngành IV cho biết, những khó khăn khi kiểm toán dự án ODA có thể kể đến như tại một số dự án, quy định của hiệp định vay vốn thường áp đặt việc áp dụng các tiêu chuẩn xây dựng, công nghệ thi công mới, vật liệu, trang thiết bị máy móc tiên tiến hiện đại, chưa từng được áp dụng tại Việt Nam. Số lượng văn bản quản lý về lĩnh vực đầu tư xây dựng rất lớn và thường xuyên thay đổi, điều chỉnh theo từng thời kỳ; quy định về định mức công tác tư vấn trong các dự án ODA còn thiếu… Trong khi đó, các kiểm toán viên lại chưa có điều kiện tiếp cận để nắm bắt; nhiều kiểm toán viên còn khó khăn trong việc tính toán thiết kế công trình, nhất là các công trình sử dụng tiêu chuẩn xây dựng, công nghệ thi công của nước ngoài.

Những khó khăn này cũng được các chuyên gia trong lĩnh vực đầu tư xây dựng chỉ ra. Theo đó, tại hiệp định vay vốn ODA thường bao gồm các điều khoản ràng buộc về "Thủ tục đấu thầu" và mua sắm do nhà tài trợ quy định. Trong đó, các điều khoản quy định về xuất xứ hàng hóa dịch vụ, tiêu chuẩn, công nghệ thi công, định mức, đơn giá sử dụng cho dự án của nước cho vay thường cao hơn nhiều so với mặt bằng chung tại Việt Nam; thủ tục đấu thầu do nhà tài trợ ban hành có nhiều điểm khác biệt so với quy định trong nước. Trong nhiều trường hợp, chủ đầu tư phải xin ý kiến của Chính phủ để xử lý tình huống trong đấu thầu, kéo dài thời gian xét thầu, ảnh hưởng đến thực hiện dự án, cũng như hoạt động kiểm toán.

Giải pháp nâng cao chất lượng kiểm toán dự án sử dụng vốn ODA

Có thể nói, những khó khăn trên đã trở thành rào cản khiến cho công tác kiểm toán trong lĩnh vực này thời gian qua, dù đã có nhiều kết quả đáng khích lệ, song chưa đáp ứng yêu cầu của Quốc hội, Chính phủ. Vì vậy, cùng với những kiến nghị nhằm hoàn thiện chính sách pháp luật trong lĩnh vực hợp tác, sử dụng nguồn vốn ODA, các ý kiến cũng cho rằng KTNN cần tiếp tục đổi mới trong hoạt động kiểm toán, cũng như xây dựng đội ngũ kiểm toán viên ngày càng chuyên nghiệp, tinh thông; không ngừng ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mới vào hoạt động kiểm toán để đáp ứng yêu cầu đặt ra trong bối cảnh mới.

Theo đại diện Vụ Tổng hợp, để nâng cao chất lượng kiểm toán các dự án sử dụng vốn ODA, KTNN cần nghiên cứu các đặc thù về quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA để xây dựng và hoàn thiện quy trình kiểm toán hoạt động đối với dự án ODA, tiến tới đẩy mạnh các cuộc kiểm toán hoạt động nhằm đánh giá tính kinh tế, hiệu lực và hiệu quả của việc quản lý và sử dụng nguồn vốn, thay vì hiện nay chủ yếu là hậu kiểm. Đồng thời, cần tiếp tục xây dựng, hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả quản lý và sử dụng vốn ODA làm căn cứ cho kiểm toán viên thực hiện khi tiến hành kiểm toán; phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan để trao đổi, thống nhất các tiêu chí đánh giá đối với từng loại hình nguồn vay.

Còn theo đại diện lãnh đạo KTNN chuyên ngành IV, KTNN cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho kiểm toán viên, tập trung vào việc đào tạo về lĩnh vực kiểm toán đầu tư dự án, kiểm toán chuyên đề lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, gắn với ứng dụng công nghệ thông tin; đẩy mạnh hợp tác đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm với các tổ chức kiểm toán quốc tế về nghiệp vụ kiểm toán đầu tư xây dựng cơ bản, đặc biệt là các dự án ODA… Bên cạnh đó, KTNN cần áp dụng kết hợp loại hình kiểm toán tuân thủ và kiểm toán báo cáo tài chính, triệt để áp dụng phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu vào hoạt động kiểm toán.

Đây cũng là chia sẻ của các chuyên gia về giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán dự án sử dụng vốn ODA. Theo đó, KTNN cần lựa chọn nhân lực có trình độ chuyên môn, ngoại ngữ tốt, có kinh nghiệm, hiểu biết về dự án ODA để tham gia khảo sát, lập kế hoạch kiểm toán nhằm đánh giá rõ hệ thống kiểm soát nội bộ, rủi ro kiểm toán, qua đó xác định trọng tâm kiểm toán phù hợp, tránh dàn trải nguồn lực. Thực hiện tốt công tác quán triệt nội dung, trọng tâm, phương pháp kiểm toán trong các buổi họp đoàn kiểm toán trước khi triển khai và tổng kết, rút kinh nghiệm về kết quả kiểm toán sau khi kết thúc kiểm toán. Bên cạnh đó, KTNN cũng cần đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm hỗ trợ tính toán, quản lý tiến độ… để đáp ứng được yêu cầu kiểm toán đối với các dự án có sử dụng thiết bị, công nghệ mới.■

Tại sao giải ngân...

(Tiếp theo trang 1)

thể chưa được phân định rạch ròi nên không ít dự án đầu tư công chậm triển khai, theo đó tiến độ giải ngân chậm do quyết định cá nhân không kịp thời, phải chờ sự đồng thuận nhất trí của cả tập thể.

Thứ ba, giá cả nguyên nhiên vật liệu biến động mạnh khiến cho nhiều nhà thầu đề nghị điều chỉnh giá so với giá trong hợp đồng trúng thầu, song chủ đầu tư không có quyền quyết định chấp thuận hay không mà phải chờ xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên, dẫn đến việc triển khai dự án bị gián đoạn, thậm chí dừng hẳn. Dự án đầu tư công đã chậm lại càng thêm chậm.

Thứ tư, quy trình thủ tục lựa chọn nhà thầu, ngay cả trường hợp chỉ định thầu hay đấu thầu rút gọn, theo Luật Đấu thầu vẫn còn những hạn chế, bất cập khiến cho quá trình tổ chức đấu thầu kéo dài. Hơn nữa, quy định hiện hành vẫn còn những kẽ hở để lọt nhà thầu yếu kém không đủ năng lực, thậm chí nhà thầu "sân sau" phục vụ lợi ích nhóm nên nếu không bị phát hiện thì thời gian triển khai dự án đương nhiên bị kéo dài, đội vốn; còn nếu bị phát hiện thì việc thay nhà thầu lại phải bắt đầu lại từ đầu, tiêu tốn rất nhiều thời gian thực hiện dự án đầu tư công.

Thứ năm, một số dự án đầu tư công chậm giải ngân vốn do những lý do muôn thuở như chậm giải phóng mặt bằng, chưa bố trí vốn đúng quy định, xây dựng dự toán không đúng quy định, thiếu căn cứ quy hoạch, cần xem lại chủ trương đầu tư, điều chỉnh quy hoạch hay kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương...

Thứ sáu, thực tế có một số Bộ, ngành và địa phương có tiến độ giải ngân vốn đầu tư công rất tốt, thậm chí vượt cả kế hoạch trong khi nhiều Bộ, ngành, địa phương khác lại triển khai ì ạch là do ý thức trách nhiệm và quyết tâm không cao của một bộ phận cán bộ công chức có liên quan đến triển khai và giải ngân dự án đầu tư công. Một số trường hợp chậm giải ngân không bị quy trách nhiệm rõ ràng nên xảy ra tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, thậm chí đổ tội cho cấp dưới hay điều kiện khách quan.

Đầu tư công đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta khi thường xuyên chiếm trên dưới 1/3 tổng vốn đầu tư toàn xã hội và tạo ra những cơ sở hạ tầng quan trọng trực tiếp và gián tiếp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội từng địa phương, từng khu vực cũng như cả nước. Tuy nhiên, trong vòng 5 năm gần đây, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đã chậm lại nên không chỉ tác động tiêu cực tới mục tiêu tăng trưởng kinh tế mà còn ảnh hưởng đến giải quyết các vấn đề xã hội. Việc Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập 6 tổ công tác trực tiếp cùng các chủ đầu tư tháo gỡ những vướng mắc nhằm kịp thời đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công là đặc biệt cần thiết và có hiệu quả trong bối cảnh không ít dự án đầu tư công đang phải đối mặt với những rào cản từ quy định pháp lý, cơ chế, quy trình, thủ tục triển khai và thanh quyết toán dự án, giải phóng mặt bằng, tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu, nguồn nguyên nhiên vật liệu phục vụ dự án đến biến động giá đầu vào và cả yếu tố tâm lý của một bộ phận cán bộ có liên quan. Vấn đề quyết định thành bại của các tổ công tác thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư công chính là mỗi tổ công tác cũng như mỗi thành viên cần có đủ quyền hạn và trách nhiệm để xử lý kịp thời và dứt điểm các vướng mắc làm chậm tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo nguyên tắc "tiền trảm hậu tấu", tránh quy trình thủ tục hành chính rườm rà, phức tạp. Bên cạnh đó, thành viên mỗi tổ công tác cần hội tụ đủ năng lực, trình độ chuyên môn cao, tác phong làm việc chuyên nghiệp và phẩm chất đạo đức tốt, đồng thời có đường dây nóng trực tiếp báo cáo với Thủ tướng hoặc Phó Thủ tướng phụ trách lĩnh vực những vấn đề vượt thẩm quyền để xử lý kịp thời và dứt điểm. Chỉ có như vậy, tiến độ giải ngân mới được đẩy nhanh và hoạt động của tổ công tác mới nhận được sự ủng hộ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Hy vọng với sự nỗ lực vào cuộc của cả hệ thống chính trị, quyết tâm của Chính phủ và sự sáng tạo dám làm dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức có liên quan, khắc phục được những hạn chế nêu trên thì chúng ta chắc chắn sẽ đạt, thậm chí vượt kế hoạch đầu tư công năm 2022.■

Đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công là động lực tăng trưởng

❒ THÙY ANH

Đến đầu tháng 5/2022, các tỉnh: Vĩnh Phúc, Phú Yên, Khánh Hòa, Bình Thuận, Bình Phước mới giải ngân được hơn 5.000 tỷ đồng, đạt 19% kế hoạch. Trong đó, có địa phương chưa giao hết vốn Thủ tướng Chính phủ giao. Vì vậy, nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công cần được thực hiện quyết liệt để góp phần phục hồi kinh tế, giải quyết việc làm, tăng thu NSNN, đảm bảo tăng trưởng GDP…

Nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công cần được thực hiện quyết liệt để góp phần phục hồi kinh tế Ảnh tư liệu

5 tỉnh mới giải ngân đạt 19% kế hoạch

Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc - Tổ trưởng Tổ công tác số 6 của Thủ tướng Chính phủ về kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 - cho biết, 5 tỉnh Vĩnh Phúc, Phú Yên, Khánh Hòa, Bình Thuận, Bình Phước được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn NSNN năm 2022 hơn 26.600 tỷ đồng; trong đó, vốn ngân sách trung ương (NSTƯ) là hơn 5.700 tỷ đồng, nguồn vốn cân đối ngân sách (NSĐP) là hơn 20.900 tỷ đồng. Các địa phương đã phân bổ chi tiết hơn 28.000 tỷ đồng, bằng 108% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Trong đó, vốn NSTƯ giao đạt 100% kế hoạch; vốn NSĐP có 3 tỉnh giao vượt là Vĩnh Phúc, Phú Yên và Bình Phước; 2 tỉnh giao thấp hơn kế hoạch: Bình Thuận và Khánh Hòa. Đến ngày 04/5/2022, các địa phương mới giải ngân được hơn 5.000 tỷ đồng, đạt 19% kế hoạch.

Bộ trưởng đánh giá: Đã gần hết nửa năm, nhưng tỷ lệ giải ngân tại 5 địa phương còn quá thấp so với yêu cầu, chưa kể nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia vừa phân bổ, nguồn vốn NSNN và gói kích cầu. Hiện có nhiều nút thắt trong công tác giải ngân, như: Thủ tục rườm rà, tâm lý sợ trách nhiệm, sự "xung đột" về giá trong thực hiện giải phóng mặt bằng, năng lực thi công của nhà thầu… Ông Nguyễn Đức Tâm - Vụ trưởng Vụ Kinh tế địa phương và lãnh thổ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư - cho biết thêm, trong số 5 địa phương này, vốn NSNN giao hơn 26.000 tỷ đồng nhưng có địa phương còn chưa giao hết vốn Thủ tướng Chính phủ giao, cộng thêm vốn chuyển tiếp, vốn chương trình mục tiêu quốc gia và vốn bổ sung thì số vốn sẽ tăng cao.

Theo ông Tâm, nguyên nhân chính khiến việc giải ngân của 5 tỉnh gặp nhiều khó khăn là do thời tiết không thuận lợi, mưa nhiều, gây bất lợi cho công tác chuẩn bị đầu tư. Đây là nguyên nhân từ nhiều năm nay. 2022 là năm đầu tiên thực hiện kế hoạch trung hạn, ngày 15/9/2021 mới giao kế hoạch trung hạn 2021-2025 nên công tác chuẩn bị đầu tư không tốt, dẫn đến giải ngân chậm. Hơn nữa, công tác triển khai ở các địa phương cũng còn nhiều hạn chế, tăng cường phân cấp nhưng không đi đôi với năng lực. Năng lực của một số chủ đầu tư và nhà thầu còn hạn chế, khả năng tài chính thấp. Nguyên nhân nữa xuất phát từ những vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, đặc biệt là việc xác định nguồn gốc đất và đơn giá đền bù giải phóng mặt bằng; giá nguyên vật liệu tăng cao.

Đại diện Bộ Giao thông vận tải cũng chia sẻ, do giá nguyên vật liệu tăng nên các dự án bố trí không đủ vốn. Về vấn đề này, Bộ đã điều chỉnh. Riêng hợp đồng trọn gói không được điều chỉnh giá, cần có giải pháp phù hợp. Các địa phương cần rà soát toàn bộ dự án, có thể giảm quy mô, có thể dừng một số dự án, tập trung cho dự án cần thiết. Bộ trưởng Hồ Đức Phớc cũng đặc biệt quan tâm đến vấn đề này. Theo Bộ trưởng, UBND các tỉnh cần yêu cầu liên sở xây dựng - tài chính công bố giá kịp thời, sát thực tế giá nguyên vật liệu; đôn đốc thi công nhanh, nghiệm thu nhanh, bố trí vốn đủ để thanh toán dự án hoàn thành.

> Bộ Tài chính cho biết, ước tính, tỷ lệ giải ngân 5 tháng đầu năm 2022 của các Bộ, ngành, địa phương đạt 22,37% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2021 (22,12%). Trong đó, vốn trong nước đạt 23,53%, vốn nước ngoài đạt 6,26%.

Tháo gỡ khó khăn, hoàn thiện các thủ tục

Chia sẻ thêm về những khó khăn trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đại diện tỉnh Bình Thuận và Bình Phước cho biết, công tác giải phóng mặt bằng không thể triển khai cùng giai đoạn thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công. Hơn nữa, Điều 61 Luật Xây dựng không cho phép điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư do nguyên nhân phát sinh chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng. Thế nhưng, khi lên phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, nhiều chi phí đã phát sinh và khi địa phương điều chỉnh đơn giá bồi thường, giải phóng mặt bằng cho phù hợp thực tế thì chi phí tăng lên nhiều. Do đó, cần cho phép điều chỉnh tổng mức đầu tư do phát sinh chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng để có cơ sở triển khai thực hiện.

Tại cuộc họp do Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc - Tổ trưởng Tổ công tác số 6 của Thủ tướng Chính phủ - chủ trì, đại diện 5 tỉnh trên đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn NSTƯ trong nước đã được giao kế hoạch năm 2021 sang năm 2022; sớm thông báo kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022 cho các chương trình mục tiêu quốc gia để kịp thời chuẩn bị thủ tục, giải ngân kế hoạch vốn được giao và sớm có Thông tư hướng dẫn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia. Đồng thời, cần có văn bản hướng dẫn việc bố trí vốn đầu tư công để thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; sớm có hướng dẫn xử lý việc tăng giá nguyên nhiên, vật liệu để địa phương có căn cứ điều chỉnh các dự án…

Về đề nghị kéo dài vốn ngân sách từ năm 2021 sang 2022, đại diện Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết, Thủ tướng Chính phủ đã có Văn bản đồng ý, trong tháng 5, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ thông báo tới các địa phương danh mục và mức vốn kéo dài.

Bộ trưởng Hồ Đức Phớc đề nghị các địa phương thực hiện quyết liệt các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, tập trung tháo gỡ khó khăn, hoàn thiện thủ tục, đặc biệt là tháo gỡ vướng mắc về giải phóng mặt bằng; đôn đốc thi công nhanh, bố trí vốn đủ để tạm ứng thanh toán; rà soát, điều chỉnh vốn cho các dự án có tiến độ giải ngân nhanh để sớm phát huy hiệu quả, góp phần tăng thu NSNN, tăng trưởng GDP. Bộ Tài chính sẽ tiếp thu ý kiến của các địa phương và phối hợp với các Bộ, ngành báo cáo Chính phủ, Quốc hội để sửa đổi các văn bản pháp luật, trường hợp cấp bách có thể đề xuất Chính phủ trình Quốc hội ban hành nghị quyết.■

Nghiên cứu đầu tư cao tốc Đắk Nông - Bình Phước

Bộ Giao thông vận tải vừa chấp thuận giao Tập đoàn Vingroup và Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) chủ trì lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước) theo phương thức đối tác công - tư (PPP). Theo đó, Tập đoàn Vingroup và Ngân hàng Techcombank có trách nhiệm lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án, trình thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án theo đúng quy định của Luật PPP và quy định của pháp luật khác có liên quan, đảm bảo phù hợp với quy hoạch, tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn và các yêu cầu kỹ thuật, chất lượng công trình. **L.HÒA**

USAID hỗ trợ các hoạt động giảm ùn tắc tại cảng Cát Lái, TP. HCM

Mới đây, Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tại Việt Nam và Tổng cục Hải quan, Bộ Tài chính đã công bố một kế hoạch hành động để giảm ùn tắc tại cảng Cát Lái, TP. HCM. Đây là kết quả của Nghiên cứu tiền khả thi về chống ùn tắc và tạo thuận lợi trong hoạt động logistics tại cảng Cát Lái, được thực hiện bởi Dự án Tạo thuận lợi thương mại do USAID tài trợ từ tháng 5/2020 - 03/2021. Nghiên cứu đã xem xét một cách toàn diện các hoạt động của cảng trên diện tích 160ha, nhằm đánh giá hiệu quả vận hành, các điểm nghẽn và vướng mắc trong quá trình tăng cường năng lực xếp dỡ của cảng, đồng thời đưa ra 21 khuyến nghị dưới hình thức một kế hoạch hành động để chính quyền và các cơ quan hữu quan tại địa phương cân nhắc. Những khuyến nghị này bao gồm: Ứng dụng các giải pháp công nghệ thông tin để tăng cường luồng thông tin và thông quan hàng hóa, bố trí hoặc mở rộng hạ tầng cảng và cải thiện hiệu suất hoạt động...

Ngoài ra, thông qua Dự án USAID INVEST, USAID đang phối hợp với Cục Hàng hải, Bộ Giao thông vận tải để xem xét những lĩnh vực có khả năng hợp tác công - tư để huy động đầu tư cho các dự án cơ sở hạ tầng quy mô lớn. **THIỆN TRẦN**

Đề xuất tăng 1,25 - 2 lần mức hỗ trợ sản xuất sau thiên tai, dịch bệnh

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị định số 02/2017/NĐ-CP về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, tổng kinh phí đã hỗ trợ người dân khôi phục sản xuất là 5.210 tỷ đồng. Chính sách hỗ trợ đã góp phần giúp người dân vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh có một phần kinh phí để khôi phục sản xuất, từng bước ổn định đời sống. Tuy nhiên, Nghị định khi áp dụng đã phát sinh những bất cập, do đó, Bộ NN&PTNT đang lấy ý kiến hoàn thiện Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2017/NĐ-CP để trình Chính phủ. Theo Dự thảo, Bộ NN&PTNT đề xuất nâng mức hỗ trợ đối với cây trồng, cây trồng lâm nghiệp; nuôi thủy, hải sản bị ảnh hưởng về thiên tai, dịch bệnh tăng gấp 1,25 - 2 lần so với quy định hiện hành.■

THU HUYỀN

GIA TĂNG HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG QUA HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN

Để Kiểm toán nhà nước phát huy hơn nữa vai trò phòng, chống tham nhũng

❒ TS. LÊ ĐỨC LUẬN - *Vụ Trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán, KTNN*

Thực tiễn cho thấy thông qua hoạt động kiểm toán, KTNN đã góp phần quan trọng vào việc hạn chế các hành vi lợi dụng, lách luật, dẫn đến tham nhũng, lãng phí. Tuy vậy, để KTNN có thể phát huy tốt hơn nữa vai trò này, pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN) cũng như cơ chế, chính sách đối với kiểm toán viên cần tiếp tục được đổi mới, hoàn thiện.

KTNN đã góp phần quan trọng vào việc hạn chế các hành vi tiêu cực, tham nhũng *Ảnh tư liệu*

Kiểm toán góp phần hạn chế các hành vi tiêu cực, tham nhũng

Quán triệt quan điểm của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí trong hoạt động kiểm toán, KTNN đã tham mưu cho Quốc hội ban hành Luật KTNN năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm toán phù hợp với yêu cầu quản lý kinh tế - xã hội của đất nước. Bên cạnh đó, KTNN đã chủ động ban hành, sửa đổi kịp thời các quy định, quy trình kiểm toán và kiểm soát chất lượng kiểm toán; siết chặt kỷ luật, kỷ cương để quản lý chặt chẽ hoạt động kiểm toán. Các quy định, quy trình này và Luật KTNN, Luật PCTN 2018, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 là điều kiện đảm bảo để KTNN phát huy vai trò PCTN, lãng phí.

Giai đoạn 2016-2020, qua kiểm toán, KTNN phát hiện những hiện tượng, dấu hiệu tham ô, lãng phí, không tuân thủ pháp luật trong quản lý kinh tế, tài chính, sử dụng kém hiệu quả các nguồn lực của quốc gia; kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền kịp thời ngăn chặn và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực. Đồng thời, KTNN đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý sai quy định hoặc không phù hợp với quy định chung của Nhà nước và thực tiễn, góp phần hạn chế các hành vi lợi dụng, lách luật, dẫn đến tham nhũng, lãng phí. Các kết luận kiểm toán đều được KTNN công khai, minh bạch làm cơ sở cho hoạt động kiểm tra, giám sát về công tác PCTN, lãng phí cho các cơ quan hữu quan.

Công tác PCTN, lãng phí thông qua hoạt động kiểm toán đã rèn luyện bản lĩnh cho kiểm toán viên nhà nước trước các cám dỗ về lợi ích kinh tế. Nhiệm vụ này đòi hỏi kiểm toán viên luôn đề cao đạo đức, năng lực chuyên môn, bản lĩnh chính trị vững vàng trong thực thi công vụ, đồng thời tránh xa các hành vi tiêu cực.

Phòng, chống tham nhũng còn nhiều thách thức

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác PCTN, lãng phí qua hoạt động KTNN vẫn còn gặp nhiều thách thức. Cụ thể, nhiều sai phạm trong lĩnh vực đầu tư, thuế chưa có đủ căn cứ, cơ sở để khẳng định là hành vi tham nhũng, lãng phí. Một số đơn vị chưa thực hiện nghiêm, triệt để các kiến nghị kiểm toán. Việc kiểm toán các vụ việc tham nhũng, lãng phí chưa có quy định, hướng dẫn thực hiện. Hơn nữa, hành vi tham nhũng, tiêu cực rất đa dạng, phức tạp và biến tướng ngày càng tinh vi, khó phát hiện. Lợi ích mà tham nhũng hướng đến không chỉ diễn ra trong khu vực công mà còn trong khu vực tư, có sự móc nối, câu kết chặt chẽ giữa người trong khu vực nhà nước với DN...

Nguyên nhân của tham nhũng là do một bộ phận cán bộ, đảng viên tha hóa, biến chất, chạy theo lối sống vật chất, có mục tiêu và động cơ tham nhũng, từ đó lợi dụng, lạm dụng quyền hạn để trục lợi. Mặt khác, hiện nay, mức lương của cán bộ, công chức, viên chức còn thấp so với mức lương tối thiểu khu vực sản xuất, tư nhân. Hệ thống lương công vụ vẫn nặng tính bình quân, cào bằng, nặng tính bằng cấp, chưa phù hợp với năng lực làm việc. Điều này khiến cán bộ, công chức không đủ sống, từ đó dễ dẫn đến việc hình thành hành vi tiêu cực, tham nhũng. Cùng với đó, sự hạn chế, bất cập trong hệ thống pháp luật, chính sách, chế độ, những yếu kém nhất định trong công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực cũng chính là nguyên nhân khiến tham nhũng, lãng phí vẫn rất phức tạp.

3 quan điểm, 5 giải pháp phòng, chống tham nhũng

❒ THÙY LÊ *(ghi)*

Theo TS. Nguyễn Minh Phong - chuyên gia kinh tế, trên cơ sở nền tảng pháp lý rõ ràng, nhiều năm qua, KTNN đã phát huy vai trò quan trọng trong phòng, chống tham nhũng (PCTN), lãng phí. Để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác này, KTNN cần thống nhất 3 quan điểm và thực hiện đồng bộ 5 nhóm giải pháp.

Có thể khẳng định rằng, KTNN ngày càng được nâng cao vị thế và củng cố về tổ chức, là công cụ vững mạnh và sắc bén của Đảng, Nhà nước trong PCTN, lãng phí.

3 quan điểm xuyên suốt

Điều 118, Hiến pháp năm 2013 đã quy định địa vị pháp lý của KTNN là "cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công". Cụ thể hóa Hiến pháp năm 2013, Luật KTNN năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của KTNN. Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 cũng xác định phát triển KTNN là công cụ trọng yếu, hữu hiệu của Đảng và Nhà nước trong kiểm tra, kiểm soát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; nâng cao trách nhiệm giải trình và bảo đảm tính công khai, minh bạch của các cơ quan sử dụng NSNN, phục vụ hiệu quả hoạt động của Quốc hội, Chính phủ trong thực hiện chức năng lập pháp, giám sát, quản lý điều hành và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước... Bên cạnh đó, vai trò và trách nhiệm của KTNN trong kiểm tra, kiểm soát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công và PCTN, lãng phí còn được quy định tại Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật PCTN, Luật Quản lý thuế, Luật NSNN, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý và sử dụng tài sản công.

Trên cơ sở nền tảng pháp lý rõ ràng, nhiều năm qua, KTNN đã phát huy vai trò quan trọng của mình trong PCTN, lãng phí. Riêng giai đoạn 2016-2020, KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính 365.000 tỷ đồng, chuyển 20 vụ việc có dấu hiệu tội phạm được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán sang cơ quan Cảnh sát điều tra... Các kết quả kiểm toán không chỉ trực tiếp ngăn chặn hành vi sai phạm, gian lận, tham nhũng, lãng phí mà còn góp phần tạo niềm tin cho người sử dụng thông tin; cung cấp kịp thời thông tin cho lãnh đạo T.Ư và địa phương để sử dụng trong quyết định các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội, dự toán và phê chuẩn quyết toán NSNN.

Để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN và lãng phí trong thời gian tới, KTNN cần quán triệt 3 quan điểm xuyên suốt sau:

Khẳng định vị thế kép của hiệu quả và hiệu lực PCTN trong hoạt động của KTNN. Theo đó, KTNN phải coi việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN vừa là nhiệm vụ cốt yếu vừa là công cụ và giải pháp quan trọng của cuộc chiến PCTN quốc gia.

Giữ vững giá trị cốt lõi: Độc lập - liêm chính - chuyên nghiệp - uy tín - chất lượng và đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật vì lợi ích quốc gia, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không bỏ sót sai phạm trong hoạt động kiểm toán. Đây là nguyên tắc xuyên suốt toàn Ngành.

Đồng bộ hóa các giải pháp và điều kiện cần thiết để đảm bảo thực thi nhiệm vụ PCTN, lãng phí. Sự đồng bộ này phải dựa trên việc thể chế hóa toàn diện tất cả quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đồng thời, KTNN phải bao quát ngày càng đầy đủ hơn phạm vi và đối tượng kiểm toán; kết hợp đồng bộ các loại hình kiểm toán theo chiều rộng và chiều sâu, từ đó tạo ra căn cứ khoa học và các nguồn thông tin tin cậy, độc lập, khách quan, góp phần nâng cao chất lượng các quyết định của cơ quan hữu quan khi dự toán, phân bổ, quyết toán ngân sách.

5 nhóm giải pháp quan trọng

Từ 3 quan điểm xuyên suốt nêu trên, KTNN cần thực hiện các nhóm giải pháp sau:

Một là, xây dựng bộ tiêu chí đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả PCTN của KTNN cả về lượng và chất, vừa phòng, vừa chống. Lượng là những kiến nghị tài chính của KTNN - nếu được thực hiện nghiêm túc, Nhà nước sẽ thu hồi được một khoản tiền lớn bổ sung cho ngân sách. Còn chất là việc KTNN phát hiện và kiến nghị hoàn thiện hệ thống luật pháp. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ 869 văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2016-2020 là kết quả rất đáng trân trọng và KTNN cần tiếp tục tập trung

GIA TĂNG HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG QUA HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN

Đẩy mạnh kiểm toán lĩnh vực ngân sách, hoàn thiện cơ chế, chính sách

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, lãng phí qua hoạt động kiểm toán, *trước hết,* KTNN cần đẩy mạnh kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách các cấp; nâng cao hiệu lực kiểm toán dự toán NSNN để giúp Quốc hội, các Bộ, ngành, địa phương quyết định dự toán NSNN, phân bổ ngân sách trung ương, quyết định đầu tư các công trình, dự án quan trọng quốc gia và phê chuẩn quyết toán NSNN. Đồng thời, KTNN tập trung kiểm toán đánh giá hiệu lực, hiệu quả cơ chế, chính sách; chú trọng phát hiện các kẽ hở trong cơ chế, chính sách, pháp luật, những điểm nghẽn, rào cản ảnh hưởng đến động lực phát triển kinh tế nhanh và bền vững để kiến nghị với Đảng, Nhà nước hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, bảo đảm chặt chẽ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương.

> Giai đoạn 2016-2020, KTNN đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ 869 văn bản quy phạm pháp luật; cung cấp 498 hồ sơ, báo cáo kiểm toán và các tài liệu liên quan cho các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Kiểm tra T.Ư, cơ quan điều tra và các cơ quan có thẩm quyền để phục vụ công tác điều tra, kiểm tra, giám sát.

Thứ hai, đổi mới chế độ tiền lương và các chính sách đối với công chức; thực hiện nghiêm quy định về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, đặc biệt là công chức liên quan đến các lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng; công chức làm việc tại các cơ quan PCTN.

Thứ ba, tiếp tục kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN, lãng phí; hoàn thiện các quy định về tố cáo và giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng trong hoạt động KTNN.

Thứ tư, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và có chế độ khen thưởng, bảo vệ cán bộ, công chức làm công tác PCTN trong hoạt động KTNN. Xây dựng và nâng cao năng lực của cơ quan chuyên trách PCTN độc lập để xử lý các vụ án tham nhũng tại KTNN.

Thứ năm, xử lý kiên quyết, kịp thời, nghiêm minh và không có vùng cấm đối với các hành vi tham nhũng trong hoạt động KTNN.■

Xây dựng tiêu chí đánh giá hiệu lực, hiệu quả phòng, chống tham nhũng

❒ ThS. NGUYỄN ĐỨC TÍN - *Kiểm toán trưởng KTNN khu vực V*

Từ khi thành lập đến nay, vai trò phòng, chống tham nhũng (PCTN), lãng phí của KTNN đã được khẳng định bằng những số liệu kiến nghị tăng thu, giảm chi cho NSNN cùng nhiều kết luận, kiến nghị có giá trị. Tuy nhiên, KTNN vẫn đang thiếu hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu lực, hiệu quả PCTN, lãng phí của hoạt động kiểm toán.

KTNN cần xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu lực, hiệu quả PCTN, lãng phí của hoạt động kiểm toán *Ảnh tư liệu*

6 cơ sở xây dựng hệ thống tiêu chí

Để xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá phù hợp yêu cầu, đầy đủ về tính hiệu lực, hiệu quả PCTN, lãng phí qua hoạt động kiểm toán, KTNN cần dựa vào 6 cơ sở: Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của KTNN quy định tại Hiến pháp, Luật KTNN và các luật chuyên ngành khác; Yêu cầu của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành và xã hội đối với KTNN trong hoạt động PCTN, lãng phí; Mục tiêu kiểm toán hằng năm của KTNN, mục tiêu của từng cuộc kiểm toán liên quan đến PCTN, lãng phí; Các nguồn lực được KTNN sử dụng cho các hoạt động kiểm toán có mục tiêu PCTN, lãng phí; Các biện pháp để tổ chức thực hiện các cuộc kiểm toán; Các văn bản của Chính phủ và các Bộ, ngành về ban hành các tiêu chí đánh giá hiệu lực, hiệu quả PCTN, lãng phí.

3 nhóm tiêu chí đánh giá tính hiệu lực

Các tiêu chí đánh giá hiệu lực PCTN, lãng phí của hoạt động kiểm toán hướng đến đánh giá các kết quả phát hiện và kiến nghị xử lý, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí. Cụ thể, có 3 nhóm tiêu chí:

Nhóm tiêu chí đánh giá kết quả phát hiện sai phạm, tham nhũng, lỗ hổng, lãng phí để kiến nghị xử lý, ngăn chặn: Số lượng các kiến nghị về sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, quy định pháp luật liên quan đến quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; số lượng kiến nghị xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân do thiếu trách nhiệm, vi phạm quy định…; số lượng vụ việc có dấu hiệu sai phạm trong quản lý tài chính, tài sản công; số lượng vụ việc chuyển cơ quan điều tra; số tiền phải thu nộp, thu hồi, giảm dự toán, giảm thanh toán do sai phạm, lãng phí.

Nhóm tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện các kiến nghị kiểm toán về ngăn chặn, xử lý tham nhũng, lãng phí: Tỷ lệ thực hiện kiến nghị về sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, quy định pháp luật liên quan đến quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; tỷ lệ thực hiện kiến nghị xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân do thiếu trách nhiệm, vi phạm quy định…; tỷ lệ thực hiện kiến nghị về kiểm tra, thanh tra vụ việc có dấu hiệu sai phạm trong quản lý tài chính, tài sản công; tỷ lệ thực hiện kiến nghị xử lý tài chính thu nộp, thu hồi, giảm dự toán, giảm thanh toán do sai phạm, lãng phí.

Nhóm tiêu chí đánh giá tác động đến sự minh bạch, lành mạnh trong quản lý tài chính, tài sản công: Các kết quả kiểm toán về PCTN, lãng phí đáp ứng được yêu cầu của Quốc hội về các thông tin, số liệu về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công để ban hành văn bản pháp luật, giám sát; đáp ứng yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành về các thông tin, số liệu quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công để ban hành văn bản pháp luật; đơn vị được kiểm toán chấp hành tốt các quy định pháp luật, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả tài chính, tài sản công, không vi phạm các quy định mà KTNN đã có kiến nghị chấn chỉnh; hệ thống kiểm soát nội bộ kịp thời phát hiện, ngăn chặn gian lận, sai sót trong hoạt động của đơn vị.

6 nhóm tiêu chí về đánh giá tính hiệu quả

Tiêu chí đánh giá hiệu quả PCTN, lãng phí của hoạt động kiểm toán hướng đến đánh giá việc KTNN sử dụng, khai thác tối đa, có chất lượng các nguồn lực đang quản lý và các biện pháp tổ chức, kỹ thuật đã sử dụng để đạt kết quả cao nhất, gồm 6 nhóm tiêu chí:

Nhóm tiêu chí đánh giá việc sử dụng các biện pháp tổ chức thực hiện kiểm toán: Cuộc kiểm toán được thực hiện với phương án tối ưu về thời gian, số lượng nhân sự, việc lồng ghép các cuộc kiểm toán; xác định được mục tiêu cụ thể, nội dung trọng yếu, phù hợp với mục tiêu kiểm toán và thông tin thu thập, kết quả đánh giá rủi ro; phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán tài chính được kiểm toán viên (KTV) nắm chắc và sử dụng thành thạo, hiệu quả; đảm bảo nhân sự có năng lực, kinh nghiệm kiểm toán được phân công kiểm toán tại các đơn vị, lĩnh vực nhạy cảm, có khả năng xảy ra tham nhũng, lãng phí cao.

Nhóm tiêu chí đánh giá việc ban hành các quy trình, quy chế, phương pháp nghiệp vụ: Hệ thống các quy trình, hướng dẫn kiểm toán, mẫu biểu hồ sơ kiểm toán được ban hành đầy đủ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của hoạt động kiểm toán.

Nhóm tiêu chí đánh giá công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho KTV: Thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng về PCTN, lãng phí và về đạo đức; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật; cập nhật thường xuyên kiến thức pháp luật, kinh nghiệm về nghiệp vụ điều tra, xác minh hành vi tham nhũng.

Nhóm tiêu chí đánh giá việc sử dụng công nghệ thông tin, công nghệ cao: Các phần mềm hỗ trợ được đưa vào áp dụng trong hầu hết các lĩnh vực kiểm toán, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm; áp dụng triệt để các kỹ thuật công nghệ cao nhằm phát hiện các gian lận, tiêu cực, kém chất lượng qua kiểm tra hiện trường (nhất là lĩnh vực đầu tư dự án xây dựng cơ bản); KTV am hiểu và sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ kiểm toán có liên quan.

Nhóm tiêu chí đánh giá việc PCTN trong nội bộ đoàn kiểm toán và các cấp quản lý liên quan: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt nhiệm vụ PCTN, lãng phí trong nội bộ Ngành, cơ quan, đoàn kiểm toán được thực hiện thường xuyên, có chất lượng; hệ thống quy định, quy chế, quy tắc, quy trình, mẫu biểu hồ sơ, chế độ báo cáo... nhằm kiểm soát hành vi của KTV và các cấp quản lý có liên quan đến cuộc kiểm toán được ban hành đầy đủ, đáp ứng yêu cầu quản lý và có hiệu lực trong thực hiện; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, lãng phí và các quy định của KTNN về PCTN nội bộ được thực hiện đầy đủ và được KTV nắm chắc; việc chuyển đổi vị trí công tác, kê khai tài sản được thực hiện theo quy định…

Nhóm tiêu chí về phối hợp với các cơ quan khác trong thực hiện PCTN, lãng phí: Có sự phối hợp tốt, thường xuyên giữa KTNN với các cơ quan nội chính về thông báo, trao đổi thông tin về công tác kiểm toán, kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, thanh tra, dấu hiệu vi phạm, đơn thư tố cáo… trong xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; các thông tin thu thập được từ các cơ quan nội chính đã được KTNN sử dụng mang lại kết quả kiểm toán có chất lượng trong hoạt động PCTN, lãng phí.■

phát hiện những kẽ hở về pháp lý để hoàn thiện, bổ sung cơ chế, chính sách.

Hai là, hiệu lực và hiệu quả trong PCTN của KTNN phụ thuộc rất lớn vào chất lượng của báo cáo kiểm toán, trong đó có kết luận và kiến nghị kiểm toán. Chính vì vậy, KTNN cần nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động kiểm toán.

Ba là, hiệu lực và hiệu quả trong PCTN còn được đo bằng việc chấp hành nhanh tất cả kiến nghị của KTNN theo báo cáo kiểm toán. Tức là, hiệu lực của PCTN phụ thuộc vào hiệu lực tức thì của việc thực hiện kiến nghị kiểm toán. Do đó, KTNN cần tập trung vào việc hiện thực hóa nhanh các kết luận, kiến nghị, đồng thời theo dõi, giám sát quá trình này để đưa nó vào bộ tiêu chí đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả trong PCTN, lãng phí của KTNN.

Bốn là, KTNN cần tăng cường sự phối hợp với các cơ quan chức năng để hiện thực hóa các kết luận kiểm toán. Trong thời gian tới, KTNN có thể nghiên cứu và đề xuất việc đưa nội dung giám sát quá trình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán vào hoạt động của cấp ủy từ trung ương đến địa phương, từ đó tạo ra cơ chế kiểm soát chặt chẽ, gắn trách nhiệm và thực thi nghiêm túc các kết luận của KTNN.

Cuối cùng, KTNN cần nâng cao năng lực PCTN ngay từ trong nội bộ Ngành và hoạt động kiểm toán; phối hợp với các cơ quan chức năng để rà soát, nâng cao thẩm quyền của KTNN trong việc đi sâu khai thác dữ liệu gốc, dữ liệu nguồn và những phạm vi được coi là mật để công tác PCTN, lãng phí của KTNN thực sự có hiệu quả, hiệu lực.■

GIA TĂNG HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG QUA HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN

Đổi mới mô hình, phương pháp kiểm toán để nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng

❒ TS. MAI VINH

Thời gian qua, KTNN đã thực hiện tốt hơn vai trò là một trong những công cụ quan trọng, hữu hiệu của Đảng, Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng (PCTN), lãng phí. Để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm toán, thực hiện tốt hơn vai trò này, KTNN cần nghiên cứu đổi mới mô hình tổ chức và phương pháp kiểm toán.

KTNN đã thực hiện tốt vai trò là một trong những công cụ quan trọng, hữu hiệu của Đảng, Nhà nước trong đấu tranh PCTN ***Ảnh tư liệu***

Đa dạng hóa mô hình tổ chức cuộc kiểm toán

Thực tiễn cho thấy có rất nhiều mô hình tổ chức các cuộc kiểm toán, được phân loại theo hình thức kiểm toán, nội dung kinh tế, giai đoạn, lĩnh vực hoạt động của KTNN… Mỗi mô hình có những ưu điểm riêng và để mở rộng khả năng PCTN, lãng phí, KTNN cần hoàn thiện 4 mô hình tổ chức kiểm toán sau:

Mô hình cuộc kiểm toán điều tra: Kiểm toán điều tra là hoạt động kiểm toán nhằm thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán, đánh giá một vụ việc hay một số vụ việc vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến sai phạm nhằm xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân theo quy định của pháp luật để cung cấp thông tin, tài liệu, bằng chứng cho các cơ quan chức năng xử lý theo quy định. Thực hiện nhiệm vụ này, KTNN phải xây dựng mô hình kiểm toán điều tra phù hợp với mục tiêu, đối tượng, phạm vi, nội dung và quy trình kiểm toán. Kiểm toán điều tra thường được thực hiện khi có biểu hiện vi phạm pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân và thực hiện theo yêu cầu của các cơ quan Đảng, Quốc hội, cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan bảo vệ pháp luật.

Mô hình cuộc kiểm toán tiền kiểm: Những mục tiêu phổ biến của cuộc kiểm toán tiền kiểm là, kiểm tra, đánh giá tính kinh tế, hiệu quả, hiệu lực của chương trình, dự án, dự toán và tính khả thi của nó; kiểm tra, đánh giá tính tuân thủ pháp luật và việc áp dụng các định mức kinh tế - kỹ thuật trong xây dựng các chương trình, dự án, dự toán ngân sách. Kiểm toán tiền kiểm mang đầy đủ bản chất, đặc điểm của kiểm toán hoạt động; có chức năng xác nhận quá trình thực hiện kế hoạch của đơn vị và chức năng tư vấn để chủ thể có căn cứ xây dựng, phê chuẩn kế hoạch tài chính và thực thi kế hoạch tài chính đạt hiệu quả kinh tế cao nhất, chống thất thoát, lãng phí.

Mô hình cuộc kiểm toán hoạt động: Kiểm toán hoạt động trong lĩnh vực công của KTNN hướng tới các mục tiêu: Đánh giá tính kinh tế, hiệu quả, hiệu lực, tính tuân thủ pháp luật của đơn vị được kiểm toán trong quá trình huy động, sử dụng các nguồn lực; đánh giá hiệu năng của bộ máy quản lý, đánh giá năng lực và trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong quản lý, sử dụng nguồn lực công; hướng tới tư vấn cách thức cải thiện tính kinh tế, hiệu quả, hiệu lực làm gia tăng giá trị của những quyết định trong lĩnh vực quản lý nhà nước.

Mô hình cuộc kiểm toán hỗn hợp bao gồm 2 mô hình. Về *mô hình kiểm toán hỗn hợp đối với cuộc kiểm toán báo cáo tổng quyết toán NSNN,* (theo suốt chu trình NSNN) theo từng giai đoạn, KTNN tổ chức tiền kiểm dự toán NSNN và ngân sách địa phương; tổ chức kiểm toán ngân sách Bộ, ngành trung ương và kiểm toán ngân sách các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo kế hoạch hằng năm; tổ chức kiểm toán báo cáo tổng quyết toán NSNN do Vụ Tổng hợp chủ trì. Với *mô hình kiểm toán hỗn hợp dành cho cuộc kiểm toán các chương trình mục tiêu, dự án,* KTNN lựa chọn một số chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, nếu các chương trình này kéo dài qua nhiều giai đoạn, KTNN nên tổ chức cuộc kiểm toán hỗn hợp cả 3 giai đoạn: Tiền kiểm dự toán; kiểm toán từng giai đoạn của chương trình, dự án; kiểm toán quyết toán chương trình, dự án.

Phát triển các phương pháp kiểm toán

Cùng với việc lựa chọn các mô hình kiểm toán phù hợp, để nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, lãng phí, KTNN cần phát triển các phương pháp kiểm toán sau:

Phương pháp kiểm toán tiền kiểm và đánh giá khả năng sai phạm, lãng phí nguồn lực tài chính công, tài sản công: Với hoạt động tiền kiểm, kiểm toán viên áp dụng các phương pháp thu thập bằng chứng kiểm toán của kiểm toán tuân thủ, kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán hoạt động, trong đó chủ yếu áp dụng các phương pháp thu thập bằng chứng của kiểm toán hoạt động.

Phương pháp kiểm toán hoạt động và xác nhận về lãng phí trong

Hoàn thiện pháp luật và cơ cấu tổ chức, đáp ứng nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng

❒ THÙY LÊ *(ghi)*

Kết quả kiểm toán những năm qua đã chứng minh vai trò quan trọng của KTNN trong việc phát hiện, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, lãng phí. Tuy nhiên, phòng, chống tham nhũng (PCTN) là cuộc chiến lâu dài, bền bỉ. Vì vậy, PGS,TS. Trương Thị Hồng Hà - Ban Nội chính T.Ư - cho rằng: KTNN cần nghiên cứu, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nguồn lực, cơ sở pháp lý và học hỏi kinh nghiệm quốc tế để nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN qua hoạt động kiểm toán.

Theo PGS,TS. Trương Thị Hồng Hà, thực tế đấu tranh PCTN cho thấy, hoạt động kiểm toán đã tạo nên một cơ chế đặc thù có hiệu quả thiết thực, đồng thời cũng nâng cao vị thế và giúp KTNN tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong phương thức đấu tranh, rèn luyện bản lĩnh cho đội ngũ kiểm toán viên ngày càng vươn lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

Để nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả PCTN, KTNN cần xác định rõ những nhân tố chủ yếu tác động đến công tác PCTN, bao gồm: Yếu tố chính trị, kinh tế, pháp lý, văn hóa - xã hội, sự phối hợp của KTNN với các cơ quan quản lý tài chính công và các cơ quan chức năng khác. Thông qua việc xác định các nhân tố trên, KTNN sẽ tập trung vào từng nhóm giải pháp để nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, lãng phí.

Giải bài toán về nguồn nhân lực

Theo đó, nhóm giải pháp đầu tiên là phải đảm bảo tất cả các cấp, ngành, cơ quan quản lý, các nhà làm luật… nhận thức một cách đầy đủ, thống nhất về vị trí, vai trò của KTNN đối với công tác PCTN, lãng phí.

Cùng với đó, KTNN cần xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy phù hợp với nhiệm vụ PCTN và thiết lập được một đầu mối độc lập, chuyên sâu thực hiện nhiệm vụ PCTN thông qua hoạt động kiểm toán. Cơ cấu tổ chức bộ máy của KTNN phải đảm bảo tính khoa học và đầy đủ về biên chế. Với cùng một khối lượng công việc lớn, triển khai tất cả các loại hình kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán tuân thủ, kiểm toán hoạt động, nhiều cơ quan kiểm toán tối cao trên thế giới có số lượng biên chế lên tới 6.000 - 8.000 KTV, còn KTNN của Việt Nam chỉ có 1.974 kiểm toán viên (KTV).

Đây là bài toán khó nhưng KTNN phải giải quyết, bởi PCTN sẽ là nhiệm vụ xuyên suốt. Cùng với đó, KTNN sẽ phải chuyển hồ sơ và hỗ trợ các cơ quan điều tra trong việc cung cấp, thẩm định thông tin. Nếu phát hiện ra các vụ việc lớn, nghiêm trọng, có dấu hiệu bỏ trốn…, KTNN phải có phương án về nhân lực, phương pháp, cách thức tổ chức trong hoạt động kiểm toán để hỗ trợ quá trình điều tra. Như vậy, vấn đề về số lượng và chất lượng đội ngũ KTV là bài toán phải được giải quyết trong thời gian tới.

Rà soát, điều chỉnh hệ thống pháp luật

Mặt khác, hiệu lực, hiệu quả trong công tác PCTN của KTNN phụ thuộc nhiều vào sự tương tác qua lại giữa KTNN và hệ thống các quy định pháp luật. Đây là mối quan hệ nhân quả, tương tác hai chiều, trong đó, pháp luật là cơ sở để KTNN tiến hành kiểm toán, phát hiện kịp thời các sai phạm và PCTN. Ngược lại, các kết luận và kiến nghị của KTNN cũng góp phần nâng cao chất lượng pháp luật, bịt các kẽ hở về cơ chế, chính sách. Vì vậy, hệ thống pháp luật vẫn cần phải được rà soát, điều chỉnh và cụ thể hơn nữa để thực hiện chức năng PCTN. Đồng thời, KTNN cũng phải bám sát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật KTNN để đồng bộ với các bộ luật liên quan.

Cùng với đó, KTNN cần ban hành các văn bản để cụ thể hóa và đưa các luật đi vào thực tiễn hoạt động kiểm toán, bao gồm: Hoàn thiện hệ thống chuẩn mực kiểm toán, quy tắc ứng xử của KTV, tránh sự chồng chéo, mâu thuẫn và tăng cường sự phối hợp với các cơ quan quản lý trong công tác PCTN. Đặc biệt, KTNN cần tập trung phát hiện kịp thời những kẽ hở về pháp lý để hoàn thiện, bổ sung cơ chế, chính sách.

GIA TĂNG HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG QUA HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN

quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công: Hệ thống phương pháp kiểm toán hoạt động rất đa dạng; là sự tổng hợp các phương pháp của nhiều môn khoa học được cụ thể hóa thành các phương pháp kiểm toán hoạt động. Phương pháp kiểm toán hoạt động phải được vận dụng hợp lý, khách quan, tối ưu và hiệu quả cho từng cuộc kiểm toán để đánh giá tính kinh tế, hiệu quả, hiệu lực của chương trình, dự án.

Phương pháp kiểm toán điều tra đánh giá sai phạm, tham nhũng tài chính công, tài sản công: Trong kiểm toán điều tra, cần áp dụng một số phương pháp đặc thù, như: Quan sát, kiểm tra hồ sơ tài liệu, chọn mẫu kiểm toán, phân tích thứ cấp và sưu tầm tài liệu, xác minh, thực nghiệm điều tra, trưng cầu tư vấn, giám định, đối chất… phù hợp với từng nội dung kiểm toán.

Hoàn thiện các phương pháp tiếp cận kiểm toán: Các tổ chức kiểm toán thường áp dụng một trong các phương pháp tiếp cận sau: Phương pháp tiếp cận dựa trên các thủ tục cơ bản (phương pháp tiếp cận xác minh hoặc phương pháp xác minh trực tiếp); phương pháp tiếp cận dựa trên bảng cân đối kế toán, các khoản mục thu, chi ngân sách; phương pháp tiếp cận dựa trên hệ thống; phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên rủi ro.

Trong đó, phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên rủi ro hướng tới những khu vực, những tài khoản, khoản mục của báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, các khoản mục thu, chi ngân sách có thể sai sót trọng yếu (do sai sót hoặc gian lận) gây nên. KTNN đã ban hành văn bản hướng dẫn về việc vận dụng phương pháp này trong kiểm toán báo cáo tài chính DNNN, ngân hàng thương mại, báo cáo quyết toán ngân sách Bộ, ngành. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán nói chung và nâng cao hiệu quả, hiệu lực PCTN, lãng phí, việc hoàn thiện phương pháp tiếp cận đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu, vận dụng vào từng bước của quy trình kiểm toán giúp kiểm toán viên có thể tổ chức cuộc kiểm toán có tính chiến lược, tính hệ thống, tính hiệu quả và phù hợp với hệ thống chuẩn mực kiểm toán hiện đại.■

Học hỏi kinh nghiệm quốc tế

Thực tế cho thấy, các nước trên thế giới đều đề cao việc PCTN, lãng phí và cơ quan kiểm toán tối cao đóng vai trò quan trọng trong công tác này. Đặc biệt, một số nước như Indonesia, Philippines, Trung Quốc rất đề cao tính độc lập của KTV và hoạt động kiểm toán trong việc thực hiện PCTN. Còn tại một số quốc gia khác như Hàn Quốc, KTV được quyền điều tra tham nhũng nhưng phạm vi lại hạn hẹp và chịu tác động từ nhiều yếu tố... Như vậy, từ kinh nghiệm của các nước, KTNN Việt Nam có thể nghiên cứu, học hỏi và kiến nghị để áp dụng phù hợp với tình hình thực tế trong nước.

Ngoài ra, để tăng cường tính hiệu quả, hiệu lực trong PCTN, KTNN có thể nghiên cứu và đề xuất các quy định về kiểm toán trách nhiệm kinh tế của cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan. Trung Quốc là quốc gia tiêu biểu để Việt Nam có thể học hỏi trong việc thực hiện kiểm toán trách nhiệm kinh tế của người đứng đầu cơ quan/đơn vị. Các quốc gia có nền kinh tế phát triển tại châu Âu cũng rất quan tâm đến hoạt động này, nhất là trong bối cảnh lực lượng điều tra viên, kiểm soát viên bị thu hẹp, vị thế của cơ quan kiểm toán ngày càng được nâng cao hơn nữa. Đây chính là mục tiêu mà KTNN cần đạt được nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả thật sự trong cuộc chiến PCTN.■

Chống tham nhũng cần môi trường, cơ chế phù hợp và quyết tâm cao!

❒ PGS,TS. ĐẶNG VĂN THANH - *Chủ tịch Hiệp hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam*

Nâng cao hiệu quả, hiệu lực phòng, chống tham nhũng (PCTN) của KTNN là yêu cầu cần thiết và cấp bách. Yêu cầu này đòi hỏi KTNN cần có những cơ chế phù hợp nhằm phát huy những yếu tố tích cực, giảm thiểu những tác động trái chiều, giúp hoạt động của KTNN đạt được kết quả và nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN.

Cần có những cơ chế phù hợp giúp hoạt động của KTNN đạt được kết quả và nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN *Ảnh tư liệu*

Cần quyết tâm chính trị cao

PCTN phải bắt đầu từ quyết tâm chính trị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, trong đó có KTNN với tư cách là cơ quan quan trọng trong phòng ngừa, phát hiện các hành vi tham nhũng, lãng phí tiền, tài sản, NSNN. Từ sự nhận thức và nắm bắt các quy định pháp lý, các chủ trương, chính sách của Nhà nước, các chủ thể, KTNN cũng như các cơ quan có thẩm quyền cần xác định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ, trên cơ sở đó đề ra phương hướng, biện pháp cụ thể trong quá trình thực hiện pháp luật PCTN.

Quyết tâm chính trị phải được thể hiện rõ trong các nghị quyết, chương trình, kế hoạch kiểm toán hằng năm của Quốc hội, của KTNN. Quyết tâm đó còn phải được chứng minh bằng hành động chính trị, đó là các hoạt động thực tế của KTNN và mỗi kiểm toán viên (KTV).

Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao tính pháp lý

Các quy định về phòng ngừa tham nhũng đảm bảo chặt chẽ, có sự phối hợp đồng bộ trên các lĩnh vực sẽ tạo điều kiện để KTNN, các KTV tuân thủ pháp luật, từ đó giảm khả năng vi phạm pháp luật về phòng ngừa tham nhũng. Vì vậy, pháp luật cần quy định cụ thể, trừng phạt cao, tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi tham nhũng, đủ sức răn đe, cảnh tỉnh đối với các chủ thể có khả năng tham nhũng.

Các quy định pháp lý về PCTN cần tác động mạnh vào ý thức pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức. Đây là điều khó nhìn nhận, khó lượng hóa nhưng lại có sức ảnh hưởng không nhỏ tới cách xử sự của các chủ thể. Với những người có cơ hội tham nhũng, nếu ý thức pháp luật cao, vững chắc thì họ sẽ lựa chọn hành vi, tính toán để xử sự phù hợp nhất trước những cám dỗ của lợi ích. Khi đó, dù có sự cám dỗ về vật chất hoặc tinh thần nhưng họ sẽ đủ bản lĩnh để từ chối và giữ được sự liêm chính của mình.

Công khai minh bạch cơ chế kinh tế

Các quy định về quản lý kinh tế - tài chính là yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến việc thực hiện pháp luật PCTN. Cơ chế kinh tế - tài chính minh bạch, công khai, khách quan, công bằng, quy trình kiểm toán khoa học, rõ ràng sẽ là môi trường lành mạnh để hạn chế, thậm chí ngăn chặn nguy cơ tham nhũng. Hoạt động KTNN cần phát hiện và đề xuất các ý kiến để hoàn thiện pháp luật, chính sách kinh tế, quy trình kiểm toán.

Để góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, trước hết, các chủ trương, chính sách, pháp luật trong lĩnh vực kinh tế - tài chính phải tiên lượng được mọi tình huống. Đồng thời, quy trình, cách thức kiểm toán của một cuộc kiểm toán cần triệt tiêu mọi điều kiện có thể trao cơ hội trục lợi cho các cá nhân, tổ chức liên quan, từ đó hạn chế một cách tối đa khả năng và môi trường sản sinh tham nhũng.

Tạo lập môi trường chính trị - kinh tế - xã hội ổn định, bền vững

Môi trường chính trị - xã hội của đất nước ổn định, phát triển bền vững là điều kiện thuận lợi cho công tác PCTN trong hoạt động công vụ, hoạt động KTNN. Đây cũng là tiền đề, nền tảng để cán bộ, công chức kiểm toán rèn luyện bản lĩnh chính trị, nâng cao ý thức phục vụ Nhà nước, nhân dân.

Môi trường kinh tế và cơ chế kinh tế cũng ảnh hưởng tới hiệu lực và hiệu quả PCTN trong hoạt động KTNN. Cơ chế kinh tế thị trường có những mặt tích cực nhưng cũng tạo ra nhiều tiêu cực, tạo tâm lý sùng bái đồng tiền, bất chấp các giá trị đạo đức, chuẩn mực pháp luật; đồng thời sẽ tạo ra những quan niệm, hành vi sai lệch, lấy đồng tiền, lợi ích kinh tế làm thước đo để đánh giá quan hệ xã hội. Điều này sẽ ảnh hưởng tiêu cực tới công tác PCTN trong hoạt động kiểm toán.

Do vậy, cần có biện pháp nâng cao trình độ nhận thức của xã hội về tài chính nhà nước, tài sản công, về KTNN. Nhu cầu về thông tin, chất lượng thông tin kinh tế tài chính ngày càng nhiều, càng cao. Yêu cầu giải trình trách nhiệm không chỉ đặt ra cho các đối tượng được kiểm toán mà còn với cả tổ chức, cá nhân thực hiện kiểm toán.

Nâng cao trình độ văn hóa và đạo đức nghề nghiệp

PCTN trong hoạt động kiểm toán đòi hỏi công chức nhà nước, các KTV phải có kiến thức, hiểu biết, ý thức pháp luật trong lĩnh vực tài chính, kế toán, kiểm toán... Điều này đồng nghĩa với việc đội ngũ công chức, KTV phải nâng cao trình độ văn hóa pháp luật. Văn hóa pháp luật đòi hỏi công chức nhà nước, KTV phải luôn "phụng công, thủ pháp" trong quá trình kiểm toán.

Đạo đức nghề nghiệp là yếu tố quan trọng tác động đến PCTN trong hoạt động KTNN. Bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp và Quy tắc ứng xử của KTV là cơ sở để KTV rèn luyện ý thức cũng như nâng cao trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định về đạo đức công vụ gắn với đạo đức nghề nghiệp. KTV phải có nghĩa vụ tuân thủ triệt để các yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp. Bởi, việc này sẽ làm tăng uy tín và độ tin cậy của KTV và KTNN, quyết định sự phát triển của KTNN, giúp KTV tránh được những rủi ro trong quá trình kiểm toán.

Để nâng cao đạo đức nghề nghiệp KTV và đối phó với hành vi tiêu cực nảy sinh trong quá trình kiểm toán, KTNN cần hoàn thiện và áp dụng chính sách, văn bản hướng dẫn chuẩn mực và nghiệp vụ kiểm toán; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, ý thức cho KTV; đề cao vai trò gương mẫu của cán bộ lãnh đạo, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị, trưởng đoàn, tổ trưởng tổ kiểm toán trong việc tuân thủ các nguyên tắc đạo đức.

Lợi ích kinh tế, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức, KTV là một trong những lý do có thể dẫn tới tham nhũng. Để PCTN trong hoạt động kiểm toán đạt hiệu quả thực sự, lâu dài, yêu cầu có tính nền tảng là cần chăm lo, nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức.

Tăng cường truyền thông, hướng dẫn dư luận xã hội

Các phương tiện thông tin đại chúng là kênh quan trọng, chuyển tải kiến thức pháp luật về PCTN, đưa tin về hoạt động và kết quả hoạt động của KTNN. Những thông tin này phục vụ đắc lực cho công tác PCTN, góp phần ngăn ngừa hành vi tham nhũng trong hoạt động công vụ nói chung, hoạt động kiểm toán nói riêng.

Đây còn là diễn đàn ngôn luận công khai, là nơi các tầng lớp nhân dân có thể đề xuất các sáng kiến, giải pháp PCTN, lên tiếng tố cáo các hành vi tham nhũng... Từ đó, các cơ quan chức năng có thể khám phá, điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh những cán bộ, công chức phạm tội tham nhũng, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào hiệu lực, hiệu quả đấu tranh chống tham nhũng.

Mở rộng dân chủ, công khai hóa các thông tin về tham nhũng, quan liêu, suy thoái đạo đức, lối sống sẽ thu hút sự chú ý của dư luận xã hội, định hướng dư luận xã hội vào cuộc đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, tiêu cực.■

Nhiều rào cản khu vực tư nhân hợp tác công - tư trong lĩnh vực y tế

❒ H. THOAN

Dù được đánh giá có tiềm năng lớn, được nhiều DN trong nước và nước ngoài quan tâm, song việc thúc đẩy các dự án hợp tác công - tư (PPP) trong lĩnh vực y tế vẫn chưa đạt được kỳ vọng, còn nhiều rào cản sự tham gia của khu vực tư nhân vào quá trình phát triển bền vững ngành y tế.

Việc thúc đẩy các dự án hợp tác công - tư trong lĩnh vực y tế vẫn chưa đạt được kỳ vọng *Ảnh: TTXVN*

Nhu cầu chăm sóc y tế ngày càng tăng

Tại Hội thảo "Tăng cường hợp tác công - tư: Thúc đẩy phát triển bền vững ngành y tế" diễn ra mới đây, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) Trần Duy Đông nhấn mạnh, khoảng thời gian đương đầu với đại dịch Covid-19 vừa qua đã bộc lộ nhiều hạn chế của hệ thống y tế Việt Nam, nhất là hệ thống y tế tuyến cơ sở, hệ thống y tế dự phòng.

Cùng với đó, nhiều thách thức lớn đang đặt ra đối với hệ thống y tế do tốc độ dân số già hóa nhanh, gánh nặng bệnh tật cũng tăng mạnh, nhu cầu nguồn lực để điều trị các bệnh ung thư, tim mạch hay các bệnh có nguy cơ cao như huyết áp, tiểu đường cũng tăng cao. Thêm nữa, tầng lớp trung lưu ở Việt Nam đang tăng lên và có nhu cầu cao hơn về chất lượng và ứng dụng công nghệ cao trong dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Những thay đổi này đòi hỏi Việt Nam phải mở rộng và tăng cường mạng lưới chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Thực tế cho thấy, trong những năm gần đây, chất lượng chăm sóc và mức độ hài lòng của người bệnh đã được cải thiện. Chỉ số hài lòng của người bệnh trung bình tại Việt Nam đạt 4,4/5 điểm vào năm 2018, cao hơn một chút so với năm 2017. Tuy nhiên, người dân vẫn còn nhiều quan ngại về cơ sở vật chất, nhất là điều kiện cơ sở hạ tầng tại các bệnh viện cấp tỉnh, cấp huyện; chi phí chăm sóc sức khỏe; chất lượng chăm sóc sức khỏe.

"Để nâng cao chất lượng trong lĩnh vực y tế, phấn đấu đáp ứng nhu cầu về nguồn lực y tế của người dân thì việc huy động các nguồn lực tài chính cho đầu tư mới vào cơ sở hạ tầng và thiết bị y tế là yêu cầu hết sức quan trọng" - Thứ trưởng Trần Duy Đông nêu rõ. Theo chia sẻ của các chuyên gia, nhiều nước trên thế giới đã áp dụng hình thức PPP để xây dựng công trình trong lĩnh vực y tế, từ đó có những đóng góp quan trọng vào việc giải quyết các vấn đề về thiếu hụt nguồn nhân lực, vốn đầu tư cho lĩnh vực y tế. Ở Việt Nam, NSNN chỉ đáp ứng 64% nhu cầu vốn đầu tư hạ tầng y tế giai đoạn 2010-2019. Thiếu hụt tài chính đã thúc đẩy Chính phủ tập trung huy động nguồn lực tư nhân để đạt được các mục tiêu y tế công cộng - Báo cáo của Ngân hàng Thế giới (WB) cho biết.

Cần thu hút nguồn lực tư nhân hiệu quả

"Chúng tôi đã khảo sát tất cả các Sở Y tế và Bộ Y tế. Chúng tôi nhận thấy rằng, đến năm 2019, tại Việt Nam có một danh sách dài 63 dự án đề xuất triển khai theo hình thức PPP. Tuy nhiên, danh sách dài này cũng không phản ánh được tính khả thi tới đâu mà chỉ phản ánh nguyện vọng của các cơ quan quản lý nhà nước" - ông Lê Minh Sang, chuyên gia cao cấp của WB chia sẻ.

Theo thống kê của WB, đến năm 2019, tại Việt Nam có 63 dự án PPP trong lĩnh vực y tế được đề xuất. Tuy nhiên, trong số đó chỉ có 18 dự án đến giai đoạn khởi động thực hiện báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, 10 dự án đến giai đoạn báo cáo nghiên cứu khả thi, 8 dự án đến giai đoạn đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, 3 dự án đã ký kết hợp đồng và 2 dự án đến giai đoạn hoàn thành. Như vậy, thành quả về phát triển hạ tầng và cung ứng dịch vụ y tế thông qua hình thức PPP còn rất hạn chế.

Trong khi đó, Đảng và Nhà nước chủ trương tiếp tục thực hiện cơ chế hợp tác công - tư trong lĩnh vực y tế. Cùng với đó, Luật PPP sau hơn một năm có hiệu lực đã tạo môi trường pháp lý ổn định hơn, tạo niềm tin cho các nhà đầu tư, DN, đặc biệt là các nhà đầu tư quốc tế. Kỳ vọng được đưa ra là thu hút tối đa nguồn lực tư nhân để bù đắp sự thiếu hụt của NSNN trong đầu tư cơ sở hạ tầng, dịch vụ y tế công, tạo động lực mới thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển theo hướng bền vững, tạo tiền đề để triển khai nhiều hơn các dự án PPP trong các lĩnh vực an sinh xã hội. Nhưng dù được đánh giá có tiềm năng lớn, được nhiều DN trong nước và nước ngoài quan tâm, song thu hút đầu tư PPP trong lĩnh vực y tế chưa đạt được như kỳ vọng do vẫn còn nhiều rào cản đối với khu vực tư nhân.

Khu vực tư nhân vốn ưa thích các dự án PPP về xây dựng và trang thiết bị, tập trung vào đối tượng phục vụ là nhóm có thu nhập trung bình và cao ở khu vực thành thị, trong khi họ không có động lực nào để phục vụ nhóm khó khăn, còn các chuỗi chăm sóc sức khỏe lớn lại không mặn mà tham gia các dự án PPP. Cùng với một khó khăn nữa là sự thiếu hụt bác sĩ tay nghề cao thì tiếp cận tín dụng cũng cản bước nhà đầu tư khi khả năng cung cấp tín dụng dài hạn cho DN dự án PPP bị hạn chế bởi thị trường vốn trong nước ít có sản phẩm tài chính dài hạn.

Theo các chuyên gia, việc hoàn thiện hành lang pháp lý thuận lợi, rõ ràng hơn là yêu cầu cấp thiết hiện nay. Nghiên cứu của WB đã chỉ ra rằng, cần hoàn chỉnh quy định pháp lý liên quan đến mọi phương diện của một dự án PPP và có những quy định, hướng dẫn kỹ thuật quan trọng để sàng lọc các dự án PPP, phân bổ rủi ro, phát triển các chỉ số kết quả chính… Hơn nữa, PPP phải được lồng ghép vào các chính sách, quy định liên quan trong lĩnh vực y tế để thu hút dự án PPP phát triển cơ sở hạ tầng và cải thiện chất lượng dịch vụ y tế. Cũng theo đánh giá của WB, cần phải nâng cao năng lực thể chế để quản lý các hợp đồng PPP phức tạp, cũng như nâng cao trình độ cán bộ quản lý y tế công ở các tuyến để có thể quản lý các dự án PPP.■

Ngành thuế kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

Ngành thuế đang thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu người nộp thuế với cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Cụ thể, Tổng cục Thuế đã phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDL quản lý thuế của ngành thuế, đáp ứng thủ tục đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là cá nhân không kinh doanh trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (Cổng) có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG.

Đối tượng triển khai là người nộp thuế cá nhân không kinh doanh nộp hồ sơ đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế bằng điện tử đến cơ quan thuế qua Cổng có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG theo quy định về đăng ký thuế. Để thực hiện đăng ký thuế lần đầu, thay đổi thông tin đăng ký thuế của cá nhân không kinh doanh qua Cổng kết nối với CSDLQG, người nộp thuế sử dụng tài khoản điện tử đã được cấp để đăng nhập vào Cổng và chọn dịch vụ "Đăng ký thuế lần đầu" hoặc dịch vụ "Thay đổi thông tin đăng ký thuế". Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế truy cập vào CSDLQG để truy vấn các thông tin của cá nhân. Nếu thông tin đã chính xác, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế lưu hồ sơ đăng ký thuế đã nộp thành công, đồng thời tự động chuyển thông tin về hồ sơ đăng ký thuế (hoặc thay đổi thông tin đăng ký thuế) của người nộp thuế vào hệ thống quản lý thuế ngay sau khi người nộp thuế nộp hồ sơ điện tử thành công.

THÙY ANH

Doanh nghiệp phải giải trình khi giá cổ phiếu tăng trần, giảm sàn 5 phiên liên tiếp

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) vừa có Công văn yêu cầu các DN trong thời hạn 24 giờ kể từ khi giá cổ phiếu tăng trần hoặc giảm sàn từ 5 phiên liên tiếp trở lên phải báo cáo, công bố thông tin liên quan đến công ty có ảnh hưởng đến biến động giá cổ phiếu.

HNX cho biết sẽ công bố toàn bộ nội dung báo cáo giải trình của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch trên trang thông tin điện tử của Sở. Đây là một trong những giải pháp mang tính đồng bộ mà Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) đã đưa ra nhằm ổn định thị trường, tăng cường giám sát, đảm bảo thị trường hoạt động công khai, minh bạch.

Trước đó, UBCKNN đã có Công văn hướng dẫn các Sở Giao dịch Chứng khoán về việc yêu cầu tổ chức niêm yết/tổ chức đăng ký giao dịch giải trình khi giá cổ phiếu tăng trần hoặc giảm sàn liên tiếp căn cứ theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

HỒNG NHUNG

Hơn 900 tỷ đồng đầu tư vào 1 dự án tại Bình Định

Với tổng mức đầu tư 40 triệu USD (tương đương 905,2 tỷ đồng) cho Giai đoạn 1, Công ty TNHH KURZ Việt Nam và Công ty TNHH Tư vấn xây dựng New CC vừa khởi công xây dựng Dự án Nhà máy sản xuất nhũ và màng mỏng công nghệ cao phục vụ cho ngành công nghiệp ô tô, điện tử và in ấn…

Dự án được triển khai trên diện tích 60.000m^2 tại Khu công nghiệp Becamex VSIP Bình Định, thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội. Đây là dự án đầu tiên của Tập đoàn KURZ (CHLB Đức) tại Việt Nam và cũng là dự án công nghiệp đầu tiên triển khai tại Khu công nghiệp Becamex VSIP Bình Định. Dự kiến Giai đoạn 1 của Dự án sẽ hoàn thành và đi vào hoạt động trong quý III/2023 với công suất 15 triệu m^2 sản phẩm/năm. Toàn bộ quy trình của Nhà máy đều vận hành theo chuẩn quốc tế, ứng dụng công nghệ hiện đại, đảm bảo các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về bảo vệ môi trường và an toàn lao động, tương tự như 12 nhà máy hiện tại của Tập đoàn KURZ ở châu Âu, châu Á và châu Mỹ.■

P. KHANG

Đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hóa

❒ LÊ HÒA

Giai đoạn 2010-2020, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị ở nước ta đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, quá trình đô thị hóa vẫn còn nhiều hạn chế, đòi hỏi trong thời gian tới, việc quy hoạch đô thị cần phải có tầm nhìn dài hạn, đồng bộ và hiện đại.

Đô thị hóa là động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững trong thời gian tới
Ảnh: V.HOÀNG

Quá trình đô thị hóa chưa gắn kết chặt chẽ và đồng bộ

Trưởng Ban Kinh tế T.Ư Trần Tuấn Anh cho biết, nhằm định hướng những nhiệm vụ và giải pháp để phát triển đô thị có hiệu quả hơn trong thời gian tới, ngày 24/01/2022, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TW (Nghị quyết 06) "về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045".

Nghị quyết nêu rõ, sau 35 năm đổi mới, nhất là trong 10 năm vừa qua, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị ở nước ta đã đạt được nhiều kết quả rất quan trọng. Đến cuối năm 2020, cả nước có 862 đô thị các loại, phân bổ tương đối đồng đều trong cả nước. Tỷ lệ đô thị hóa xác định theo địa bàn có chức năng đô thị đã tăng từ 30,5% năm 2010 lên gần 40% năm 2020… Không gian đô thị được mở rộng; hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư theo hướng ngày càng đồng bộ và hiệu quả hơn; chất lượng sống của cư dân đô thị từng bước được nâng cao.

Tuy nhiên, quá trình đô thị hóa, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị vẫn còn nhiều hạn chế. Tỷ lệ đô thị hoá đạt được thấp hơn mục tiêu đề ra trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020 và còn khoảng cách khá xa so với tỷ lệ bình quân của khu vực và thế giới. Chất lượng đô thị hóa chưa cao, phát triển đô thị theo chiều rộng là chủ yếu, gây lãng phí về đất đai, mức độ tập trung kinh tế còn thấp. Quá trình đô thị hóa và phát triển đô thị chưa gắn kết chặt chẽ và đồng bộ với quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng nông thôn mới… Bộ Chính trị nhận định, những hạn chế, yếu kém nêu trên có nhiều nguyên nhân. Trong đó, nguyên nhân chủ quan là nhận thức về đô thị hóa và phát triển đô thị bền vững chưa đầy đủ và chưa được quan tâm đúng mức; công tác quy hoạch đô thị chậm đổi mới, thiếu tầm nhìn, chất lượng thấp…

Cần xác định chỉ tiêu đô thị hóa phù hợp

Xác định đô thị hóa là tất yếu khách quan, động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững trong thời gian tới. Nghị quyết 06 yêu cầu cần khắc phục những hạn chế, đồng thời tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Thống nhất nhận thức và hành động trong hoàn thiện thể chế, quy hoạch, xây dựng, quản lý, phát triển đô thị bền vững theo hướng đô thị xanh, văn minh, giàu bản sắc; có tính tiên phong, dẫn dắt các hoạt động đổi mới sáng tạo, trở thành động lực phát triển là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của cả hệ thống chính trị.

Trưởng Ban Kinh tế T.Ư Trần Tuấn Anh cho biết, để thực hiện các nhiệm vụ đề ra, Nghị quyết 06 đã xác định nhiều giải pháp, trong đó, hoàn thiện thể chế, chính sách tạo thuận lợi cho quá trình đô thị hóa, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững. Đồng thời, nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững; tập trung xây dựng, phát triển hệ thống đô thị quốc gia bền vững và đồng bộ về mạng lưới. Mặt khác, đẩy mạnh phát triển nhà ở, hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển kinh tế khu vực đô thị; đổi mới cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư phát triển đô thị…

> Nghị quyết 06 đề ra một số chỉ tiêu: Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt tối thiểu 45%, đến năm 2030 đạt trên 50%; tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên tổng diện tích đất tự nhiên đạt khoảng 1,5 - 1,9% vào năm 2025, đến năm 2030 đạt khoảng 1,9 - 2,3%. Đến năm 2025, cả nước có khoảng 950 - 1.000 đô thị, đến năm 2030 khoảng 1.000 - 1.200 đô thị; tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt khoảng 11 - 16% vào năm 2025, 16 - 26% vào năm 2030…

Nhằm triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 06, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Lê Quang Hùng cho rằng, các địa phương cần đánh giá đúng tình hình phát triển đô thị, đặt ra chỉ tiêu đô thị hóa mới phù hợp với khả năng phát triển thực tế trong giai đoạn tới. Đồng thời, tập trung rà soát tiến độ lập quy hoạch đô thị mới và phủ kín quy hoạch phân khu, làm cơ sở triển khai quy hoạch chi tiết. Thống kê về điều chỉnh quy hoạch, đánh giá hệ lụy để có giải pháp xử lý, không để tình trạng điều chỉnh quy hoạch làm gia tăng áp lực lên hạ tầng, ảnh hưởng cung cấp tiện ích đô thị.

Từ góc độ địa phương, Bí thư Tỉnh ủy Hà Giang Đặng Quốc Khánh đề xuất, để các đô thị của các tỉnh miền núi phía Bắc phát triển bền vững theo tinh thần Nghị quyết 06, T.Ư cần ưu tiên chỉ đạo hỗ trợ kinh phí lập quy hoạch cho các tỉnh để triển khai rà soát, lập, điều chỉnh các quy hoạch, phủ kín các quy hoạch phân khu, đô thị, đáp ứng nhu cầu công tác quản lý, đầu tư và phát triển đô thị bền vững. Mặt khác, sớm lập, phê duyệt quy hoạch vùng và quan tâm, dành nguồn lực đầu tư, điều tiết kinh phí từ phát triển quỹ đất để hỗ trợ cho các tỉnh miền núi đầu tư các công trình hạ tầng kết nối vùng, hạ tầng đô thị đang thiếu đồng bộ, nhất là hệ thống giao thông đô thị. Đặc biệt, Bộ Xây dựng sớm hoàn thiện và ban hành bộ tiêu chí về đô thị xanh, đô thị thông minh để các địa phương có cơ sở áp dụng thực hiện.■

Kiểm soát cho vay dự án BOT, BT

Báo cáo bổ sung gửi tới các đại biểu Quốc hội khóa XV, Kỳ họp thứ 3 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho thấy tác động của dịch bệnh Covid-19 đã và đang đặt ra thách thức rất lớn đối với việc kiểm soát nợ xấu và an toàn hoạt động ngân hàng trong thời gian tới.

Vấn đề sở hữu chéo, sở hữu của các tổ chức tín dụng đã minh bạch và đại chúng hơn nhưng vẫn còn khó khăn trong trường hợp cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn cố tình che giấu. Điều này dẫn tới việc tổ chức tín dụng có thể bị thao túng, chi phối bởi các cổ đông này, tiềm ẩn nguy cơ hoạt động của tổ chức tín dụng thiếu minh bạch. Ngân hàng Nhà nước cũng khẳng định sẽ cứng rắn xử lý vấn đề lợi ích nhóm, kiểm soát hoạt động cho vay đối với các dự án BOT, BT. **Đ. THÀNH**

99% doanh nghiệp chế xuất đáp ứng điều kiện kiểm tra giám sát hải quan

Tổng cục Hải quan cho biết, đến hết ngày 25/4/2022, trong tổng số 1.676 doanh nghiệp chế xuất (DNCX) có 1.607 DN đã thông báo, thực hiện kiểm tra và xác nhận đáp ứng điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan. Còn lại 69 DNCX thuộc các trường hợp: DN bị khởi tố, tạm ngừng hoạt động, đang làm thủ tục giải thể, chuyển địa bàn, chuyển sang DN không phải DNCX; DNCX mới thành lập, đang trong quá trình xây dựng nhà xưởng; DNCX hoạt động trong lĩnh vực sản xuất phần mềm, không có hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa; DNCX không thể hoàn thiện điều kiện kiểm tra, giám sát do nguyên nhân khách quan.

Với tinh thần đồng hành cùng DN, các cục hải quan tỉnh, thành phố đã tích cực phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn DN hoàn thành điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan. Đến ngày 12/5/2022, đã có thêm 9 DNCX được xác nhận đáp ứng điều kiện kiểm tra, giám sát. 8 DNCX còn lại vẫn đang tiếp tục hoàn thiện điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan theo quy định do có những khó khăn về kinh phí, thực trạng nhà xưởng hoặc một số nguyên nhân khách quan khác. **M.ANH**

Masan Group dự kiến phát hành thêm 7 triệu cổ phiếu ESOP giá 10.000 đồng

Hội đồng quản trị Tập đoàn Masan (mã cổ phiếu MSN) vừa ra Nghị quyết triển khai phương án phát hành tối đa hơn 7 triệu cổ phiếu ESOP, tương đương 0,5% tổng số cổ phần. Đối tượng dự kiến phát hành sẽ là nhân viên, các công ty con, công ty liên kết có thành tích nổi bật, đóng góp đặc biệt vào sự tăng trưởng của Masan Group.

Giá phát hành dự kiến là 10.000 đồng/đơn vị, thấp hơn 89% so với giá cổ phiếu MSN chốt phiên 16/5 là 90.200 đồng/đơn vị. Thời gian thực hiện là quý II năm nay, sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Số cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm. **HỒNG ANH**

Chủ động với phòng vệ thương mại để phát triển ngành sợi bền vững

Theo Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương), cuộc Cách mạng công nghệ 4.0 đang tác động và làm thay đổi, cũng như mở ra nhiều cơ hội cho ngành công nghiệp sản xuất sợi.

Đáng lưu ý là phải tập trung phát triển ngành sợi theo hướng bền vững và tận dụng tốt các lợi thế của các hiệp định thương mại tự do. Đồng thời, cần nắm chắc các quy định pháp luật về phòng vệ thương mại, chủ động ứng phó với các vụ kiện để bảo vệ thị trường xuất khẩu. Tính đến ngày 31/12/2020, các thành viên WTO đã tiến hành 96 vụ việc điều tra áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với sản phẩm sợi, trong đó có 85 vụ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá, 6 vụ việc áp dụng biện pháp tự vệ, 4 vụ việc áp dụng biện pháp chống trợ cấp và 1 vụ việc áp dụng biện pháp lẩn tránh. Trước xu hướng gia tăng áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với ngành sợi, Việt Nam cần ưu tiên sử dụng các biện pháp chống bán phá giá; tiến hành khảo sát, nghiên cứu xu hướng thị trường, đưa ra các cảnh báo sớm đối với loại sản phẩm có nguy cơ bị áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại cho các nhà sản xuất, DN xuất khẩu.■ **QUỲNH ANH**

Gánh nặng chi phí gia tăng vì các quy định không phù hợp

❒ THIỆN TRẦN

Trong bối cảnh Chính phủ đang gia tăng các giải pháp nhằm thúc đẩy phục hồi kinh tế thì theo các DN, nhiều lĩnh vực có xu hướng khôi phục các quy định làm gia tăng chi phí tuân thủ, gây khó khăn cho DN. Điều này khiến cho hoạt động cải thiện môi trường kinh doanh trở nên thiếu thống nhất và chưa thực sự hiệu quả.

Nhiều lĩnh vực có xu hướng khôi phục các quy định làm gia tăng chi phí tuân thủ, gây khó khăn cho DN
Ảnh tư liệu

Nghịch lý muốn cắt giảm nhưng chi phí lại gia tăng

Ông Đậu Anh Tuấn - Phó Tổng Thư ký, Trưởng Ban Pháp chế Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho biết, hiện nay, có một nghịch lý là một mặt các cơ quan quản lý nhà nước đang lập phương án để cắt giảm chi phí tuân thủ quy định pháp luật, nhưng mặt khác các chính sách đang soạn thảo, dự kiến ban hành hoặc đã ban hành lại có tình trạng gia tăng chi phí cho DN.

Lấy dẫn chứng minh họa, ông Tuấn cho biết, trong năm 2021, cơ quan quản lý nhà nước đã soạn thảo Dự thảo Nghị định về kinh doanh vận tải nội bộ, trong đó đặt ra yêu cầu xe ô tô vận tải nội bộ phải lắp thiết bị giám sát hành trình theo lộ trình. Theo khảo sát, chi phí lắp đặt thiết bị khoảng 1,5 triệu đồng/xe. Dự kiến có khoảng 400.000 xe phải lắp. Như vậy, chỉ riêng về chi phí cho thiết bị, tổng chi phí cho số xe phải lắp ước tính khoảng 600 tỷ đồng, do đó, nếu quy định trên được ban hành sẽ gia tăng chi phí và tạo gánh nặng rất lớn cho DN.

Một ví dụ khác, Thông tư số 60/2021/TT-BTC sửa đổi Thông tư số 38/2014/TT-BTC hướng dẫn quy định về thẩm định giá ban hành nửa cuối năm 2021 cũng có một số quy định gia tăng chi phí cho DN. Thông tư yêu cầu DN thẩm định giá phải tự xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và kết nối cơ sở dữ liệu về thẩm định giá của mình với cơ sở dữ liệu quốc gia về giá. Theo phản ánh của các DN, quy định trên gây tốn kém về chi phí và khó đảm bảo đầy đủ các tiêu chí, yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước. Hơn nữa, yêu cầu phải đồng bộ hóa cơ sở dữ liệu của DN thẩm định giá với cơ sở dữ liệu quốc gia về giá sẽ gây khó khăn cho DN, do các phần mềm được viết theo nhiều nền tảng khác nhau, cách tổng hợp, thống kê rất khó thống nhất. Yêu cầu này đặc biệt khó khăn và tạo gánh nặng lớn cho các DN đã có hệ thống dữ liệu thông tin về thẩm định giá nhưng không tương thích với cơ sở dữ liệu của cơ quan quản lý nhà nước.

Ông Trương Đình Hòe - Tổng Thư ký Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) - cũng chia sẻ, VASEP vừa mới gửi công văn đến 4 Bộ để nêu vấn đề bất cập của Dự thảo Thông tư hướng dẫn ghi nhãn dinh dưỡng đối với thực phẩm của Bộ Y tế. Bởi tại Dự thảo Thông tư, nhiều quy định chưa phù hợp với các quy định của khu vực và quốc tế, cũng như thực tiễn của Việt Nam; chưa phù hợp với nguyên tắc quản lý rủi ro, gây tốn kém lớn cho DN, trong khi không thấy có đánh giá rõ ràng về lợi ích thu được. Nếu những bất cập trong Dự thảo Thông tư không được sửa đổi hợp lý sẽ tạo ra các rào cản lớn cho DN, cũng như làm giảm năng lực cạnh tranh của các DN sản xuất, chế biến thực phẩm thủy sản của Việt Nam tại thị trường trong nước và quốc tế.

Cần minh bạch quy trình xây dựng văn bản pháp luật

Bình luận về nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên, TS. Nguyễn Minh Thảo - Trưởng Ban Nghiên cứu môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM) - cho rằng, theo quy định, trong quá trình xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan soạn thảo phải có báo cáo đánh giá tác động của chính sách. Tuy nhiên, việc các chính sách đang soạn thảo và dự kiến ban hành còn có những quy định chưa hợp lý, gây vướng mắc cho DN cho thấy việc đánh giá tác động của chính sách chưa được thực hiện một cách kỹ lưỡng và có chất lượng.

Bên cạnh đó, theo chuyên gia kinh tế Phạm Chi Lan, ở cấp thông tư, quy trình xây dựng thông tư chủ yếu thực hiện giữa các đơn vị chuyên môn của các Bộ. Mặc dù trong quá trình soạn thảo, các Bộ phải lấy ý kiến đối với đối tượng chịu tác động và có giải trình tiếp thu, nhưng ban soạn thảo, đơn vị thẩm định, người có thẩm quyền ký ban hành đều là của các Bộ, do đó, mức độ kiểm soát về chất lượng và tính minh bạch trong quy trình ban hành thông tư chưa cao.

Ngoài ra, theo TS. Nguyễn Đình Cung - nguyên Viện trưởng CIEM, hiện nay, trong hệ thống khuôn khổ pháp luật chưa có các chế tài để xử lý việc Bộ, ngành ban hành những quy định pháp luật kém chất lượng, hiệu quả quản lý không cao, gây khó khăn, cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN, nên chất lượng nhiều văn bản quy phạm pháp luật còn hạn chế. Cũng theo ông Cung, điều lo lắng nhất của cộng đồng DN là không tiên liệu trước được những thay đổi của quy định pháp luật, nhiều quy định pháp luật thay đổi quá nhanh, khiến DN gặp nhiều rủi ro; trong khi đó không có cơ chế để bảo vệ DN khi họ gặp thiệt hại, tổn thất bởi những văn bản quy phạm pháp luật kém chất lượng được ban hành.

Ông Đậu Anh Tuấn chia sẻ, VCCI thường xuyên tập hợp ý kiến góp ý chính sách từ cộng đồng DN để kiến nghị về các vướng mắc, bất cập trong các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, tuy nhiên, không nhiều ý kiến của DN được ghi nhận và phản hồi, giải trình rõ ràng và công khai. Điều này khiến cho niềm tin của DN bị suy giảm khá nhiều, làm nản lòng họ khi phản ánh các ý kiến vướng mắc. Trong khi đó, đây lại là nguồn thông tin rất hữu ích để cơ quan quản lý nhà nước nhận diện vấn đề và tiến hành sửa đổi, hoàn thiện chất lượng của văn bản quy phạm pháp luật. Do đó, cần phải minh bạch hơn nữa quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, nhất là ở các khâu lấy ý kiến, khâu giải trình tiếp thu...

Bên cạnh đó, theo TS. Nguyễn Minh Thảo, cần tiếp tục tăng cường, phát huy vai trò của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong việc thực hiện rà soát các quy định pháp luật trong tất cả các ngành, lĩnh vực, qua đó góp phần nâng cao chất lượng của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đầu tư, kinh doanh.■

HNX duy trì hạn chế giao dịch đối với 60 cổ phiếu trên sàn UPCoM

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) vừa có thông báo duy trì diện bị hạn chế giao dịch đối với 60 cổ phiếu đang giao dịch trên sàn UPCoM.

Căn cứ Quy chế Tổ chức và quản lý thị trường giao dịch chứng khoán chưa niêm yết tại HNX ban hành kèm theo Quyết định số 634/QĐ-SGDHN ngày 24/9/2019 của Tổng Giám đốc HNX, HNX thông báo về việc duy trì hạn chế giao dịch đối với các cổ phiếu đang bị hạn chế giao dịch của các tổ chức đăng ký giao dịch.

HNX cho biết, lý do duy trì hạn chế giao dịch là các đơn vị trên chậm công bố thông tin quá 45 ngày so với thời hạn quy định chung đối với Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và không có biện pháp khắc phục. HNX sẽ thông báo về việc cho phép cổ phiếu thuộc danh sách nêu trên được giao dịch bình thường trở lại sau khi tổ chức đăng ký giao dịch khắc phục được nguyên nhân dẫn đến việc chứng khoán bị hạn chế giao dịch theo quy định. **HỒNG ANH**

935 tỷ đồng đầu tư Khu công nghiệp Tây Bắc Hồ Xá

UBND tỉnh Quảng Trị vừa ban hành Quyết định số 1355/QĐ-UBND về việc thành lập Khu công nghiệp Tây Bắc Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Với tổng vốn đầu tư 925 tỷ đồng, Khu công nghiệp Tây Bắc Hồ Xá có diện tích 214,77ha, nằm trên địa bàn xã Vĩnh Long và Vĩnh Chấp, huyện Vĩnh Linh, do Công ty Cổ phần Quang Anh Quảng Trị làm chủ đầu tư. Với tính chất là khu công nghiệp đa ngành tập trung vào các loại hình công nghiệp cơ khí sửa chữa máy, lắp ráp điện tử, giày da, may mặc, hàng thủ công mỹ nghệ, công nghiệp chế biến nông lâm sản, kho hàng trung chuyển…, Khu công nghiệp Tây Bắc Hồ Xá được đánh giá có nhiều yếu tố và điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Từ tháng 3/2021, Chính phủ đã chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án này. Thời hạn hoạt động của Khu công nghiệp là 50 năm kể từ ngày được cấp Quyết định chủ trương đầu tư. Đây là Khu công nghiệp thứ 5 tại Quảng Trị cùng với các Khu công nghiệp: Quán Ngang, Nam Đông Hà, Triệu Phú và VSIP Quảng Trị. **P.KHANG**

Việt Nam lọt Top 10 nước có kiều hối lớn nhất năm 2021

Báo cáo tóm tắt về Di cư và Phát triển của Ngân hàng Thế giới (WB) cho biết, Việt Nam nằm trong nhóm 10 nước có lượng kiều hối lớn nhất năm 2021 với khoảng 18 tỷ USD. 5 quốc gia nhận kiều hối nhiều nhất vào năm 2021 là Ấn Độ, Mexico, Trung Quốc, Philippines và Ai Cập.

WB dự báo, trong năm 2022, mặc dù có những rủi ro đáng kể làm giảm lượng kiều hối song các nước có thu nhập thấp và trung bình dự kiến sẽ tiếp tục nhận được lượng tiền kiều hối gửi về, nhưng tốc độ thấp hơn (4,2%) so với mức được ghi nhận năm 2021. Cuộc chiến Nga - Ukraine với những tổn thất về thương mại đối với các nhà nhập khẩu ròng năng lượng, thực phẩm có tác động chính đến dòng kiều hối. **Đ. THÀNH**

Việt Nam - Cu ba đặt mục tiêu kim ngạch thương mại 2 chiều đạt 500 triệu USD vào năm 2025

Bộ Tài chính cho biết, năm 2021, tổng kim ngạch thương mại 2 chiều Việt Nam - Cuba đạt xấp xỉ 105 triệu USD, tăng 2% so với năm 2020. Việt Nam có xu hướng xuất siêu sang Cuba. Hai bên đặt mục tiêu phấn đấu kim ngạch thương mại 2 chiều đạt mức 500 triệu USD vào năm 2025. Cuba vẫn nằm trong top 10 quốc gia có kim ngạch thương mại cao với Việt Nam tại khu vực châu Mỹ.

Việt Nam là 1 trong 10 nước dẫn đầu và đứng thứ 2 ở khu vực châu Á về trao đổi thương mại với Cuba. Các mặt hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang Cuba chủ yếu là gạo, cà phê, sản phẩm hóa chất, dệt may, giày dép, máy tính và linh kiện, vật liệu xây dựng, gốm sứ, máy móc và thiết bị, phụ tùng…; trong đó gạo là mặt hàng chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Cuba. Đến hết năm 2021, Việt Nam có 4 dự án đã được cấp phép đầu tư tại Cuba; một số khác đang trong giai đoạn đàm phán cuối cùng. Việt Nam tiếp tục bán gạo cho Cuba với nhiều ưu đãi nhằm hỗ trợ nước bạn, bảo đảm cung cấp lương thực cho nhân dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự xã hội.■

MINH ANH

Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững bằng chuyển đổi số ngành dịch vụ

❒ DIỆU THIỆN

Theo các chuyên gia, đẩy mạnh chuyển đổi số cho ngành dịch vụ để tạo nên một nền tảng dịch vụ số hiệu quả và sáng tạo sẽ tạo tác động lan tỏa rất lớn tới các lĩnh vực trong nền kinh tế, qua đó góp phần tạo động lực trực tiếp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững trong trung và dài hạn.

Đẩy mạnh chuyển đổi số cho ngành dịch vụ góp phần tạo động lực trực tiếp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế *Ảnh tư liệu*

Chuyển đổi số trong ngành dịch vụ đang diễn ra mạnh mẽ

Chia sẻ tại Hội thảo công bố Báo cáo thường niên Kinh tế Việt Nam năm 2022 với chủ đề "Nâng cao nền tảng số cho ngành dịch vụ" mới diễn ra, PGS,TS. Nguyễn Trúc Lê - Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội - cho biết, trước năm 2019, tốc độ tăng trưởng nền kinh tế số của Việt Nam cao nhưng tốc độ chuyển đổi số chỉ ở mức tương đối, các ngành hoạt động trên nền tảng số tuy có triển vọng phát triển nhưng chưa có quy mô lớn. Năm 2019, Việt Nam xếp hạng thứ 70/141 quốc gia về mức độ sẵn sàng số hóa. Tuy nhiên, khi đại dịch Covid-19 bùng phát, bối cảnh dịch bệnh đã tạo cả áp lực lẫn động lực thúc đẩy DN và Chính phủ đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số. Thậm chí, chuyển đổi số không chỉ là biện pháp ứng phó tạm thời trong đại dịch, mà còn tiếp tục trở thành một phần chiến lược hoạt động của các DN trong giai đoạn bình thường mới. Theo khảo sát của Base.vn, hơn 60% DN Việt Nam có ý định tiếp tục kết hợp làm việc từ xa và làm việc tại văn phòng; hơn 77% DN lựa chọn triển khai mô hình kết hợp giữa kinh doanh online và tại chỗ sau dịch.

Chia sẻ thêm, ThS. Phạm Thế Thành - Giảng viên Khoa Tài chính ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội - cho biết, đối với chuyển đổi số trong ngành dịch vụ, quá trình này đang diễn ra mạnh mẽ ở nhiều lĩnh vực như y tế, giáo dục, thương mại điện tử, tài chính - ngân hàng, logistics. Cụ thể, đối với lĩnh vực y tế, các hệ thống hiện đại như hệ thống khám, chữa bệnh từ xa, hệ thống tiêm chủng quốc gia, phần mềm thống kê y tế, hồ sơ y tế đang được triển khai rộng rãi. Đến nay, 100% bệnh viện đã triển khai hệ thống thông tin bệnh viện điện tử. Đồng thời đã kết nối liên thông giữa 63 sở y tế và cơ quan bảo hiểm xã hội; hơn 99% cơ sở khám, chữa bệnh trên toàn quốc cũng đã kết nối liên thông với hệ thống giám định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam…

Trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, thống kê của Ngân hàng Nhà nước năm 2021 cho thấy, có 95% tổ chức tín dụng đã và đang xây dựng, triển khai chiến lược chuyển đổi số. Mức đầu tư cho chuyển đổi số ước tính lên đến 15.000 tỷ đồng mỗi năm; chi phí đầu tư nguồn lực cho hoạt động này trung bình chiếm từ 20 - 30% tổng chi phí đầu tư hoạt động của 10 ngân hàng thương mại lớn. Nhiều ngân hàng hiện nay có hơn 90% hoạt động giao dịch được thực hiện trên nền tảng số.

Đối với lĩnh vực logistics, theo Báo cáo Logistics Việt Nam năm 2021 của Bộ Công Thương, hiện có 75% DN đang sử dụng phần mềm quản lý giao nhận; 63,89% DN đang sử dụng phần mềm quản lý đơn hàng và quản lý kho hàng; 61,11% DN đang sử dụng phần mềm quản lý vận tải.

Còn nhiều rào cản trong quá trình chuyển đổi số

Mặc dù ghi nhận chuyển đổi số ở Việt Nam đang diễn ra mạnh mẽ, tuy nhiên, theo TS. Nguyễn Thị Vân Hà - Giảng viên Khoa Kinh tế vận tải, Trường Đại học Giao thông vận tải, quá trình này cũng gặp nhiều thách thức. Theo một kết quả khảo sát do Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện vào đầu năm 2022, có đến 60,1% DN cho biết rào cản mà họ gặp phải khi áp dụng công nghệ số là chi phí đầu tư, ứng dụng công nghệ khá lớn. Đây cũng là rào cản lớn nhất làm chậm lại quá trình chuyển đổi số của các DN. Ngoài ra còn có một số rào cản khác như: Rủi ro khi triển khai công nghệ, thiếu sự đảm bảo về an toàn, an ninh mạng; hệ thống thông tin của DN không đồng nhất; thiếu năng lực chuyển đổi số và nhân lực có trình độ công nghệ thấp hạn chế việc áp dụng chuyển đổi số…

Ở tầm vĩ mô, đó là rào cản do thể chế và khung pháp lý chưa hoàn thiện để có thể thúc đẩy tốc độ chuyển đổi số. Chẳng hạn như, Luật Giao dịch điện tử vẫn chưa được sửa đổi cho phù hợp; việc xây dựng khung pháp lý cho các hoạt động kinh doanh số, tài sản số, quy định về quản lý dữ liệu và chia sẻ thông tin, dữ liệu vẫn còn chậm trễ. Ngoài ra, việc chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ở cấp quốc gia, quy định về ứng dụng dịch vụ điện toán đám mây, cũng như quy định, chính sách bảo vệ người tiêu dùng tài chính số... vẫn đang trong quá trình xây dựng, hoàn thiện chính sách.

Từ thực tế trên, đưa khuyến nghị chính sách nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong ngành dịch vụ, TS. Nguyễn Quốc Việt - Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách - cho rằng, về mặt hạ tầng, Chính phủ cần đẩy mạnh đầu tư vào cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, đặc biệt cần thúc đẩy quá trình này thông qua việc hợp tác giữa DNNN với khu vực tư nhân, tránh tình trạng độc quyền dễ xảy ra trong nền kinh tế số. Bên cạnh đó, Chính phủ cũng cần có nhiều hơn các chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho DN về các mặt như tài chính, kiến thức về chuyển đổi số cho lãnh đạo và nhân viên, khả năng nắm bắt sự thay đổi về công nghệ và các hỗ trợ khác về mặt thông tin thị trường, công nghệ. Đặc biệt, Chính phủ cần hoàn thiện khung pháp lý về kinh tế số; gia tăng cơ chế, chính sách để nâng cao khả năng bảo vệ người dùng các dịch vụ công nghệ số…

Đối với DN, theo TS. Vũ Tiến Lộc - Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, các DN cần chú trọng xây dựng kế hoạch, chiến lược, đầu tư nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực tài chính, cũng như xây dựng lộ trình chuyển đổi số phù hợp, trong đó DN có thể xác định các hoạt động, khu vực ưu tiên chuyển đổi số trước. Đồng thời, lãnh đạo DN cần nâng cao nhận thức, tư duy kinh doanh số, cũng như có các kế hoạch đào tạo để nâng cao hiểu biết và kỹ năng số của người lao động…■

Top 5 ngân hàng có tỷ lệ CASA cao nhất

Theo tổng hợp từ báo cáo tài chính của các ngân hàng, Top 5 ngân hàng có tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn (CASA) cao nhất vào cuối tháng 3/2022 vẫn là Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Kỹ thương Việt Nam (Techcombank), Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Ngân hàng TMCP Hàng Hải (MSB), Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB).

Techcombank vẫn đang là "quán quân" về tỷ lệ CASA. Tiền gửi không kỳ hạn và tiền gửi ký quỹ tại Techcombank đến ngày 31/3/2022 là 165.745 tỷ đồng, tăng 4,3% so với đầu năm. Theo đó, tỷ lệ CASA đạt 50,4%, gần như không đổi so với cuối năm 2021. Ngôi vị "quán quân" CASA đã được Techcombank duy trì liên tục suốt 3 năm trở lại đây. Techcombank đang đặt mục tiêu đến năm 2025, tỷ lệ CASA của ngân hàng sẽ đạt tới 55%. **T.ĐỨC**

Chi nhập khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện tăng 30%

Tổng cục Hải quan cho biết, từ đầu năm đến ngày 15/5, cả nước chi 32,5 tỷ USD nhập khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, tăng 30% (tương đương 7,5 tỷ USD) so với cùng kỳ năm ngoái. Riêng nhóm hàng máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện chiếm 25% tổng kim ngạch nhập khẩu của cả nước.

Cùng với nhóm hàng máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện tăng, từ đầu năm 2022 đến ngày 15/5, nhóm hàng nhập khẩu đạt kim ngạch từ 10 tỷ USD trở lên là máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng (đạt 16,22 tỷ USD, giảm 3,65% so với cùng kỳ năm 2021). Trung Quốc tiếp tục là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch là 7,28 tỷ USD, giảm 2,4% so với cùng kỳ năm ngoái; tiếp theo là Hàn Quốc với 2,3 tỷ USD, tăng nhẹ 0,2%; Nhật Bản với 1,39 tỷ USD, giảm 5,9%… **THÙY ANH**

SCIC thoái vốn gần 14 triệu cổ phần tại Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Thái Nguyên

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) thông báo, ngày 08/6 tới sẽ tổ chức phiên bán đấu giá trọn lô cổ phần (gồm 13.919.957 cổ phần) của Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Thái Nguyên do Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) sở hữu, với giá khởi điểm là 316,213 tỷ đồng/lô cổ phần. Số cổ phần người nước ngoài được phép mua là 13.919.957 cổ phần.

Các nhà đầu tư đăng ký và nộp tiền đặt cọc từ ngày 12/5 đến ngày 01/6; thời gian nộp phiếu tham dự đấu giá chậm nhất 16 giờ ngày 06/6; thời gian nộp tiền mua cổ phần từ ngày 08 - 14/6; thời gian hoàn tiền đặt cọc từ ngày 08 - 15/6.

Năm 2020 và 2021, tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty lần lượt đạt gần 23 tỷ đồng và 27,5 tỷ đồng; tương ứng với mức lợi nhuận sau/trước thuế là gần 2,7 tỷ đồng và 3,2 tỷ đồng. Tính đến cuối năm 2021, tổng tài sản của Công ty ở mức 316,6 tỷ đồng, trong đó nợ phải trả chiếm 50%, tương đương 158,6 tỷ đồng. **H.NHUNG**

Thanh toán không dùng tiền mặt tăng 69,7% về số lượng, 27,5% về giá trị

Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 4 tháng đầu năm 2022, giao dịch qua hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng tăng 32,37% về giá trị; hệ thống chuyển mạch tài chính và bù trừ điện tử tăng 88,42% số lượng và 139,8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2021. Mạng lưới thiết bị, điểm chấp nhận thanh toán được mở rộng, bao phủ, cả nước có 20.552 ATM và 347.374 POS và hơn 100.000 điểm chấp nhận thanh toán QR Code.

Đến tháng 4/2022, giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt tăng 69,7% về số lượng, 27,5% về giá trị; giao dịch qua internet cũng tăng tương ứng 48,39% và 32,76%; qua điện thoại di động tăng tương ứng 97,65% và 86,68%; qua QR Code tăng tương ứng 56,52% và 111,62% so với cùng kỳ năm 2021; tổng số ví điện tử đã kích hoạt tăng 10,37% so với cuối năm 2021.■ **T.ĐỨC**

Tin tức

Tuần phim ASEAN 2022 tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh

Hướng tới kỷ niệm 55 năm thành lập Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với TP. Hà Nội, TP. HCM và các cơ quan liên quan tổ chức Tuần phim ASEAN 2022.

Tuần phim diễn ra từ ngày 27/5 đến ngày 01/6 tại Hà Nội và từ ngày 28/5 đến hết ngày 02/6 tại TP. HCM. Đây là hoạt động văn hóa nhằm kết nối các nền văn hóa của các quốc gia ASEAN, góp phần xây dựng cộng đồng ASEAN hòa bình, năng động và ổn định, đồng thời giới thiệu những tác phẩm đặc sắc của các nền điện ảnh các quốc gia thành viên ASEAN.

Ban Tổ chức đã tuyển chọn được 7 bộ phim của 7 nền điện ảnh thành viên ASEAN, trong đó, bộ phim "Mắt biếc" của điện ảnh Việt Nam sẽ khai mạc Tuần phim. Phim được sản xuất năm 2019, từng giành giải Bông Sen Vàng - giải thưởng cao nhất dành cho phim điện ảnh tại Liên hoan Phim Việt Nam lần thứ XXII tại Thừa Thiên Huế (năm 2021).

N. LỘC

Hà Nội đón hơn 700.000 lượt khách du lịch trong dịp SEA Games 31

Theo Sở Du lịch Hà Nội, trong dịp diễn ra Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games) 31, Thành phố đã đón gần 700.000 lượt khách du lịch nội địa, hơn 31.400 lượt khách du lịch quốc tế có lưu trú, đến tham quan và tham gia các sự kiện của SEA Games 31. Sở Du lịch đã tổ chức nhiều hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch Thủ đô như lễ hội tại làng nghề, hội chợ ẩm thực... chào đón du khách tham quan, thưởng thức. Trong dịp này, Sở Du lịch cũng tổ chức miễn phí cho các đại biểu tham dự SEA Games 31 tham gia tour bằng xe bus hai tầng, miễn phí vé vào Hoàng thành Thăng Long, miễn phí vé tham quan Văn Miếu - Quốc Tử Giám; phối hợp Sở Ngoại vụ tặng các sản phẩm lưu niệm du lịch Hà Nội (mô hình Cột cờ Hà Nội, Chùa Một Cột, Khuê Văn Các) cho đại diện đoàn thể thao, cơ quan ngoại giao các nước Đông Nam Á. Các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch trên địa bàn đã tạo ấn tượng tốt đẹp cho các đoàn khách trong và ngoài nước, góp phần thiết thực cho quá trình khôi phục du lịch của Thành phố.

PHỐ HIẾN

Tiếp tục thanh toán bảo hiểm y tế các dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng máy đặt, máy mượn

Trong khi chờ Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam đánh giá tổng thể và ban hành hướng dẫn, để bảo đảm quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm y tế (BHYT), Bộ Y tế đề nghị BHXH Việt Nam có văn bản hướng dẫn tiếp tục thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT của các dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng các máy do đơn vị trúng thầu vật tư, hoá chất cho mượn hoặc đặt theo kết quả lựa chọn nhà thầu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đấu thầu. Thời hạn thực hiện theo đúng thời hạn của hợp đồng mua sắm vật tư, hoá chất.

Triển khai ý kiến của Bộ Y tế, ngày 24/5, BHXH Việt Nam đã có văn bản yêu cầu BHXH các tỉnh tổ chức thực hiện, đồng thời yêu cầu BHXH các tỉnh thực hiện giám định, thanh toán chi phí các dịch vụ kỹ thuật theo đúng quy định.

Đ. KHOA

Năm 2022 sẽ vinh danh 106 trí thức khoa học công nghệ tiêu biểu

Nhằm tôn vinh những trí thức có đóng góp thiết thực trong sự nghiệp công nghiệp, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam sẽ tổ chức tôn vinh trí thức khoa học công nghệ tiêu biểu. Chương trình được tổ chức định kỳ 2 năm một lần, bắt đầu từ năm 2015.

Theo đó, năm 2022, sẽ có 106 trí thức tiêu biểu được vinh danh. Trong đó có 50 trí thức do các liên hiệp hội địa phương đề cử, 40 trí thức do các hội ngành toàn quốc đề cử, 16 trí thức do hội đồng xét chọn đề cử; 68 người có học hàm, học vị từ phó giáo sư, tiến sĩ trở lên, 20 người có học vị thạc sĩ, 18 người có học vị cử nhân và tương đương; 2 Anh hùng Lao động; 16 nữ, 90 nam. Trí thức cao tuổi nhất là GS,TS. Hoàng Bảo Châu (sinh năm 1929, 93 tuổi), nguyên Phó Chủ tịch Tổng hội Y học Việt Nam; trí thức trẻ tuổi nhất là GS,TS. Nguyễn Khánh Diệu Hồng (sinh năm 1981, 41 tuổi), Viện trưởng Viện Nghiên cứu đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.■

N. LỘC

Trợ giúp các trường mầm non, tiểu học ngoài công lập khôi phục hoạt động

❒ **PHỐ HIẾN**

Sau hàng loạt tác động của đại dịch Covid-19 khiến nhiều cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập phải đóng cửa, giải thể, gây thiếu hụt trầm trọng nguồn giáo viên, yêu cầu hỗ trợ nguồn lực để giúp các trường này khắc phục khó khăn càng trở nên cấp thiết. Ngoài hỗ trợ về tài chính, cơ quan chức năng cần tiếp tục hỗ trợ về cơ chế, chính sách cho các trường trong thời gian dài.

Tạo động lực giúp các trường vượt khó

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), trong hai năm dịch bệnh Covid-19 vừa qua, ngành giáo dục chịu nhiều ảnh hưởng, thiệt hại, trong đó nặng nề nhất là các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học (MN, TH) ngoài công lập. Nhiều cơ sở phải ngừng hoạt động trong thời gian dài, cơ sở vật chất bị xuống cấp hoặc hư hỏng, trường không đủ nguồn lực và điều kiện để tiếp tục vận hành. Điều này sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động GD&ĐT, gây sức ép lớn đến hệ thống trường công lập vốn quá tải từ nhiều năm nay.

Nhằm kịp thời động viên, cùng các cơ sở và giáo viên ngoài công lập tháo gỡ khó khăn, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; trong đó có gói tín dụng ưu đãi 1.400 tỷ đồng đối với các cơ sở giáo dục MN, TH ngoài công lập phải ngừng hoạt động theo yêu cầu phòng, chống dịch, để phục hồi hoạt động dạy và học sau đại dịch Covid-19.

Mới đây, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành Quyết định số 11/2022/QĐ-TTg về tín dụng đối với cơ sở giáo dục MN, TH ngoài công lập bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Theo đó, các cơ sở này sẽ được vay vốn ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội với mức vay nợ trong thời gian tối đa 36 tháng.

Theo Vụ trưởng Vụ Giáo dục MN Nguyễn Bá Minh, những chính sách hỗ trợ được ban hành rất kịp thời và nhân văn đã thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với các cơ sở MN, TH ngoài công lập chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19, giúp các cơ sở từng bước khôi phục hoạt động. Cũng theo ông Minh, ngay từ đầu năm học 2021-2022, Bộ đã có văn bản đề nghị các địa phương khẩn trương rà soát, thống kê các thiệt hại của các cơ sở giáo dục trên địa bàn bị ảnh hưởng, đặc biệt là các cơ sở MN, TH ngoài công lập; chủ động nguồn lực từ địa phương để hỗ trợ đơn vị, hỗ trợ giáo viên bị ảnh hưởng, hạn chế tình trạng giáo viên nghỉ việc, cơ sở giải thể.

Cần thêm những chính sách hỗ trợ

Ngoài những chính sách hỗ trợ đã được ban hành, Bộ GD&ĐT đang phối hợp với Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ thêm chính sách hỗ trợ cho giáo viên đang công tác tại các trường MN, TH ngoài công lập chưa được hưởng chính sách hỗ trợ. Mức dự kiến là hỗ trợ 3,7 triệu đồng/giáo viên.

Trân trọng những chính sách hỗ trợ từ phía Nhà nước, các giáo viên cũng như đại diện nhiều cơ sở MN, TH ngoài công lập mong muốn các cơ quan chức năng cần đơn giản hóa tối đa thủ tục, giúp thuận tiện trong việc tiếp cận chính sách. Trước băn khoăn này, Bộ GD&ĐT cho biết, trong quá trình xây dựng chính sách, Bộ đã phối hợp điều chỉnh, đảm bảo các thủ tục được rút gọn, thông thoáng nhất có thể. Đơn cử, ngay tại Quyết định số 11/2022/QĐ-TTg có những mẫu biểu rất cụ thể để các trường thực hiện. Thời gian phê duyệt hồ sơ chỉ vài ngày, các trường không phải chờ đợi lâu.

Để chính sách hỗ trợ đến với đối tượng thụ hưởng kịp thời, Bộ GD&ĐT đề nghị chính quyền địa phương tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các trường ngoài công lập trong quá trình xác nhận điều kiện vay vốn theo quy định. Mặt khác, đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội hướng dẫn hồ sơ, quy trình và thủ tục cho vay đối với các đối tượng vay vốn theo quy định, đảm bảo đơn giản, rõ ràng, dễ thực hiện, công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện chính sách này.

Đánh giá cao những nỗ lực của Chính phủ, Bộ GD&ĐT trong việc giúp các cơ sở MN, TH ngoài công lập có thêm nguồn tài chính, song các chuyên gia cũng cho rằng, ảnh hưởng của dịch bệnh đối với hoạt động của các trường ngoài công lập nói riêng rất nặng nề, hậu quả sẽ kéo dài trong nhiều năm. Do đó, cùng với các nguồn hỗ trợ tài chính, cơ quan chức năng cần xem xét các khả năng hỗ trợ khác với tính chất dài hơi, như: Cắt giảm thủ tục hành chính đối với trường đăng ký thành lập mới; rà soát, cắt giảm các thủ tục không cần thiết trong quá trình quản lý để trường tập trung phục hồi; đặc biệt, cần thực hiện triệt để chính sách ưu đãi về thuế, giảm tiền thuê đất… cho các cơ sở.■

Cơ quan chức năng cần tiếp tục hỗ trợ về cơ chế, chính sách cho các trường trong thời gian dài *Ảnh: HUY THÀNH*

Thống kê của Bộ GD&ĐT cho thấy, có khoảng 103.896 giáo viên thuộc cơ sở giáo dục MN, TH ngoài công lập chịu ảnh hưởng của dịch bệnh, riêng bậc MN là 101.845 giáo viên. Có tới 95,2% cơ sở giáo dục MN tư thục không có doanh thu trong nhiều tháng; 81,6% cơ sở không trả được lương cho giáo viên… từ đó làm gia tăng tình trạng giáo viên nghỉ việc, cơ sở phải đóng cửa, ngừng hoạt động.

Tin vắn

- Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 30/2022/NĐ-CP, trong đó quy định về mô hình quản lý khu du lịch quốc gia bao gồm các hình thức tổ chức quản lý khu du lịch quốc gia; nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức quản lý khu du lịch quốc gia; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong công tác quản lý khu du lịch quốc gia.

- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đã ký Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 11/5/2022 về việc nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực trình độ cao, trong đó lưu ý các cơ quan cần thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng sau đại học, nhất là đào tạo trình độ tiến sĩ.■

N.LỘC

Tin tức

Khảo sát các doanh nghiệp chuỗi cung ứng

Hãng kiểm toán Grant Thornton vừa hoàn thành một cuộc khảo sát và cho biết, hơn một nửa số lãnh đạo DN chuỗi cung ứng (52%) đang phải đối mặt với nhiều khó khăn hơn trong việc điều hành hoạt động kinh doanh so với năm ngoái. Grant Thornton cho rằng, các DN cần đưa ra các cách tiếp cận mới, cân đối giữa rủi ro và lợi nhuận và có thể phải mất 18 - 24 tháng để khắc phục được những khó khăn hiện tại. *(Theo GT)*

Kreston sáp nhập thêm 2 thành viên

Hãng kiểm toán quốc tế Kreston mới đây đã sáp nhập 2 công ty thành viên là Tập đoàn A4 (đang tiến hành đổi tên thành Kreston Slovakia) và Công ty Kreston Macedonia. Các công ty thành viên đã giúp Kreston đạt mức tăng trưởng chưa từng có trong những năm gần đây. Năm 2022, Kreston đã trải qua 51 năm hoạt động, tạo được danh tiếng trên phạm vi toàn cầu trong lĩnh vực kiểm toán.

(Theo accountancytoday)

Hoa Kỳ: Lên án việc chi sai ngân sách công

Một cuộc kiểm toán vừa được công bố đã chỉ trích nhiều quan chức Hiệp hội Các chính quyền quận San Diego (bang California) đã sử dụng hàng trăm nghìn USD ngân sách công chi vào các mục đích cá nhân. Thẻ tín dụng của cơ quan cũng bị sử dụng bừa bãi, tuy nhiên đến nay, Ban Lãnh đạo Hiệp hội chưa có động thái nào. Ngày 13/5, nhân sự của cơ quan đã đề xuất một số chính sách mới trong cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán Hiệp hội.■ *(Theo kusi.com)*

Tin vắn

▸▸▸ Hãng kiểm toán KPMG sẽ phải nhận khoản tiền phạt 14,4 triệu bảng Anh do để xảy ra sai sót trong quá trình kiểm toán Tập đoàn xây dựng đa quốc gia Carillion. *(Theo accountancytoday)*

▸▸▸ Azets vừa giành được 3 giải thưởng: Nhà tuyển dụng xuất sắc nhất, Dịch vụ kiểm toán tốt nhất và Đội ngũ kiểm toán viên xuất sắc của năm trong Lễ trao Giải thưởng Kế toán, kiểm toán quận Yorkshire (Anh). *(Theo Azets)*

▸▸▸ Hãng kiểm toán Tilney Smith & Williamson đang mở rộng hoạt động, dịch vụ tại thị trường Scotland và tiến hành tuyển dụng nhiều chuyên gia tại đây.■ *(Theo tsandw)*

YẾN NHI

AUSTRALIA:

Kiểm toán chỉ ra nhiều yếu kém trong kiểm soát an ninh mạng

❒ **TUỆ LÂM**

Mới đây, KTNN bang Tây Australia đã công bố Báo cáo thường niên chỉ ra những kết quả thu được sau khi thực hiện các cuộc kiểm toán xem xét hệ thống bảo mật thông tin tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục khu vực công của bang trong năm tài chính 2020-2021.

Các cơ quan, tổ chức đối mặt với nhiều cuộc tấn công mạng

Ảnh: audit.wa.gov.au

Những sai sót tái diễn suốt nhiều năm

Trong bối cảnh nhiều tổ chức trên toàn cầu đã và đang gặp phải ngày càng nhiều cuộc tấn công mạng, tội phạm mạng lợi dụng những lỗ hổng nhằm đánh cắp thông tin, KTNN bang đã liên tiếp thực hiện các cuộc kiểm toán đối với vấn đề này từ tháng 02/2021 - tháng 02/2022. Các cuộc kiểm toán đều chỉ ra rằng, hàng loạt tổ chức, cơ quan nhà nước đang phải đối mặt với ngày càng nhiều cuộc tấn công mạng vì họ lưu trữ dữ liệu có giá trị của công dân và thực hiện nhiều chức năng quan trọng.

Trước tình hình này, KTNN cho rằng, các tổ chức cần liên tục xây dựng, phát triển các công cụ, biện pháp kiểm soát để bảo vệ hệ thống bảo mật thông tin và môi trường công nghệ thông tin (CNTT) của tổ chức, tránh các rủi ro trong lĩnh vực an ninh mạng. Tuy nhiên, các cuộc kiểm toán năm 2021-2022 cho thấy, nhiều tổ chức, cơ quan công tại bang vẫn chưa kịp thời thực hiện khuyến nghị kiểm toán trước đó, chưa giải quyết những tồn đọng đã được chỉ ra. Cụ thể, Báo cáo của KTNN bang chỉ ra rằng, gần một nửa số phát hiện được báo cáo trong năm trước đến nay vẫn chưa được giải quyết; công tác kiểm soát an ninh thông tin tại nhiều tổ chức vẫn rất yếu kém; chỉ 50% DNNN đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn trong lĩnh vực này, còn các DN khác đều không có sự cải thiện nào đáng kể.

Báo cáo kiểm toán cho biết, trong năm tài chính 2020-2021, KTNN bang đã chỉ ra 526 sai phạm tại 54 cơ quan nhà nước; năm 2019-2020, có tới 553 phát hiện đã được chỉ ra tại 59 đơn vị. Những con số này cho thấy, ngày càng nhiều rủi ro nghiêm trọng đã và đang đe dọa tính bảo mật, tính toàn vẹn và tính khả dụng của hệ thống CNTT tại các tổ chức. Tại 6 tổ chức, KTNN bang chỉ ra một số sai sót đặc biệt nghiêm trọng trong công tác kiểm soát hệ thống CNTT. Đáng quan ngại khi 49% thiếu sót được chỉ ra trong cuộc kiểm toán năm nay là những điểm yếu đã được chỉ ra trong năm trước nhưng vẫn chưa được khắc phục. Chỉ 36 tổ chức được đánh giá đã cải thiện các biện pháp kiểm soát lĩnh vực an ninh mạng, song mức độ còn chậm.

Cần sự nỗ lực, quyết tâm của các cơ quan

Đây là báo cáo thứ 14 của KTNN bang sau khi thực hiện các cuộc kiểm toán xem xét hoạt động kiểm soát hệ thống CNTT của các tổ chức công. Mục tiêu của việc thực hiện nhiều cuộc kiểm toán lĩnh vực này nhằm xác định xem mức độ chú trọng công tác bảo mật thông tin của các cơ quan, cũng như xem xét khả năng hoạt động, sẵn sàng ứng phó với rủi ro của hệ thống CNTT trước các mối đe dọa từ môi trường mạng.

Để giúp nhiều cơ quan, đơn vị nhận diện và lưu ý hơn trong việc thực hiện mục tiêu đảm bảo an ninh mạng, KTNN bang đã hiện đại hóa một số công cụ, tăng cường năng lực của kiểm toán viên và áp dụng vào các cuộc kiểm toán mới nhất này, đặc biệt chú trọng cung cấp những hướng dẫn giúp các tổ chức tăng cường công tác kiểm soát thông tin và an ninh mạng. KTNN bang đã cung cấp cho 36/54 cơ quan bảng tự đánh giá năng lực kiểm soát hệ thống CNTT của các đơn vị, sau đó tiến hành so sánh các bảng tự đánh giá này với kết quả các cuộc kiểm toán.

KTNN bang khuyến nghị: "Trong bối cảnh hiện nay, các cơ quan, tổ chức công cần vạch ra kế hoạch khắc phục thiếu sót trong hệ thống CNTT sớm nhất có thể, đồng thời cảnh báo nếu các vấn đề tồn đọng trong hệ thống CNTT xảy ra cùng một lúc, các tổ chức sẽ gặp phải những rủi ro nghiêm trọng hơn gấp nhiều lần hiện tại".

Văn phòng KTNN bang nhấn mạnh, các tổ chức cần nghiêm túc thực hiện các khuyến nghị trong Báo cáo kiểm toán nếu muốn cải thiện hiệu quả của các biện pháp kiểm soát hệ thống CNTT, giúp đảm bảo an ninh thông tin trong mọi hoạt động. Đây là một lĩnh vực phức tạp, nếu không có sự nỗ lực liên tục, thường xuyên nâng cao năng lực, các tổ chức sẽ khó cải thiện được công tác kiểm soát hệ thống mạng, gia tăng hiệu quả của hệ thống CNTT.■

(Theo audit.wa.gov.au và tổng hợp)

GHANA:

Nâng cao vai trò giám sát việc sử dụng ngân sách công

Tổng Kiểm toán Ghana Johnson Akuamoah Asiedu vừa kêu gọi lãnh đạo các cơ quan, tổ chức công cần quan tâm hơn nữa đến công tác quản lý tài chính công và nâng cao vai trò giám sát đối với việc sử dụng ngân sách trong các tổ chức của Nhà nước. Điều này sẽ giúp giảm thiểu những trường hợp chi tiêu ngân sách bất thường, lãng phí và vi phạm tài chính trong các tổ chức công. Lời kêu gọi trên được đưa ra tại một hội nghị mới được tổ chức tại Thủ đô Accra có chủ đề "Đảm bảo tính bền vững của nền tài chính công thông qua việc thực hiện các quy định về thu thuế và báo cáo doanh thu - Vai trò của Kiểm toán nhà nước".

Tổng Kiểm toán cho biết, Báo cáo kiểm toán thường niên 2020 chỉ ra rằng, nhiều Bộ, ngành và các cơ quan của Chính phủ Ghana đã để xảy ra hàng loạt sai phạm tài chính như chi tiêu ngân sách công sai quy định, bảng lương có nhiều sai sót lớn, công tác chi tiêu và mua sắm công không tuân thủ các quy định của Nhà nước, nhiều bất thường trong việc ký kết hợp đồng với các nhà thầu cung cấp dịch vụ và nhiều trường hợp vi phạm khác đáng bị lên án. Tổng số tiền công bị chi sai trong năm tài chính 2020 lên tới 2,1 tỷ cedis Ghana (tương đương 260,3 triệu USD). Do đó, nhiệm vụ củng cố quản lý tài chính giúp giảm thiểu vi phạm tại các tổ chức, DN công của Ghana ngày càng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.

Một trong những nỗ lực nhằm nâng cao khả năng giám sát công tác quản lý tài chính công và việc sử dụng ngân sách là Chính phủ đã hỗ trợ tích cực cho Văn phòng Tổng Kiểm toán thông qua việc tăng ngân sách hoạt động, giúp Văn phòng củng cố đội ngũ nhân sự, mua sắm các công cụ, phương tiện hiện đại hàng đầu, tổ chức các cuộc đào tạo cần thiết… từ đó giúp nâng cao năng lực của đội ngũ kiểm toán viên.

Góp phần vào nỗ lực nhằm nâng cao vai trò giám sát cùng Chính phủ, Văn phòng Tổng Kiểm toán cũng đã cho ra mắt ứng dụng "Citizenseye", được sử dụng trên điện thoại di động cho phép người dân đánh giá và báo cáo các vấn đề, sai phạm liên quan đến các dịch vụ công trong nước để các cơ quan có thẩm quyền kịp thời vào cuộc. Được biết, ứng dụng có tính năng ẩn danh giúp người dân đảm bảo thông tin riêng tư và nhiều tính năng hữu ích khác được người dân Ghana rất quan tâm, ủng hộ.■

(Theo ghaudit.org)

THANH XUYÊN

KIỂM TOÁN
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: NGUYỄN LƯƠNG THUYẾT
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn
Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6276 7891, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 6282 2201
Phòng Báo điện tử, Phòng Thư ký tòa soạn, Phòng Phóng viên, Phòng Chuyên đề: 6282 2176; **Fax:** (024) 6282 2191

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 1251 0000 103218
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô
Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1
Giá: 5.800đ